

CHƯƠNG 15

KỶ MUỖU BÍ KẾ MỘNG NHẤT TRƯỜNG

Trương Vô Kỵ và Dương Bất Hối hai đứa đi chung với nhau cả vạn dặm sang Tây Vực, như hình với bóng, đột nhiên chia tay, không khỏi bàng hoàng trống vắng, nhưng nghĩ lại không phụ tấm lòng ủy thác của Kỷ Hiểu Phù, đưa cô bé đến đưa tận tay Dương Tiêu, trong lòng cũng thấy an ủi. Y đứng ngơ ngẩn một hồi, lại sợ bọn Hà Thái Xung, Ban Thục Nhân phái Côn Lô tìm thấy, nên cứ theo hướng rừng sâu núi thẳm mà tiến vào.

Đi như thế hơn chục ngày, vết thương trên tay cũng đỡ, nhưng y vẫn chỉ loanh quanh trong dãy Côn Lô, không tìm được đường ra khỏi núi. Hôm đó y đi đã nửa ngày trời, ngồi trên một tảng đá nghỉ chân, bỗng nghe từ hướng tây bắc vọng đến tiếng chó sủa, nghe phải đến hơn chục con. Tiếng chó sủa mỗi lúc một gần, dường như đang đuổi theo một con dã thú.

Trong khi chó đang sủa, một con khỉ nhỏ hoảng hốt chạy tới, sau lưng có cắm một mũi tên ngắn. Con khỉ đó chạy đến cách Vô Kỵ chừng hơn một trượng thì ngã lăn ra, vì dính mũi tên trên lưng nên không trèo lên cây được, chạy đến đây kiệt sức, không gượng nổi nữa. Trương Vô Kỵ đi đến xem, mắt con khỉ lộ vẻ hoảng sợ van lơn, y động tâm nghĩ thầm: “Ta bị người của phái Côn Lô rượt bắt, cũng khổ sở không khác gì người”. Nghĩ thế bèn bế con khỉ lên, nhẹ nhàng rút mũi tên ra, lấy thuốc trong bọc ra rịt vết thương cho nó.

Ngay lúc đó, tiếng chó sủa đã tới gần, Trương Vô Kỵ liền mở áo ra, dấu con khỉ vào trong bụng, có mấy tiếng gâu gâu gâu, hơn một chục con chó săn cao lớn đã vây quanh y. Những con chó đánh hơi theo dấu con khỉ, nghe rằng gầm gừ nhưng chưa dám xông lại. Trương Vô Kỵ thấy những con chó đó trông thật dữ tợn, răng dài trắng nhớn, trong lòng sợ hãi, biết nếu mình vút con khỉ ra chúng sẽ nhảy tới vồ ngay và buông tha cho mình. Thế nhưng từ bé y đã được cha giáo huấn, mọi việc đều coi hiệp nghĩa là trọng, nên đối với một con thú hoang cũng không phụ lòng, lập tức nhảy qua đầu bày chó săn, co giò chạy, bày chó lập tức hùng hổ vừa sủa vừa đuổi theo.

Chó săn chạy rất nhanh, Trương Vô Kỵ chỉ chạy được mười trượng là chúng đã đuổi kịp. Y nghe đuôi đau nhói, đã bị một con chó cắn trúng, giữ rịt lại không nhả. Y quay

lại xuất tận toàn lực đánh một chuồng, trúng ngay đầu con chó văng đi mấy vòng, nằm chết ngất. Những con chó còn lại lập tức xông lên.

Trương Vô Kỵ tay đâm chân đá, hết sức chống cự. Tay y đau chưa khỏi hẳn nên bên trái không cử động được, chẳng bao lâu đã bị một con chó cắn phải, rồi bốn bề tám hướng bày chó xông vào cắn loạn xạ, đầu mặt vai lưng chỗ nào cũng bị răng của chúng ngoạm vào. Trong cơn hoảng hốt, dường như có nghe mấy tiếng người thanh thoát kêu la, nhưng xem chừng ở xa lắm, mắt y tối sầm, rồi không còn biết gì nữa.

Trong cơn hôn mê, y thấy vô số sài lang hổ báo xông tới cắn, muốn há mồm kêu, nhưng không thốt ra được tiếng nào, bỗng nghe có tiếng người nói:

- Bớt nóng rồi, may ra không chết.

Trương Vô Kỵ mở mắt ra, vật đầu tiên y nhìn thấy là một ngọn đèn vàng vọt, mới biết mình đang nằm trong một căn phòng nhỏ, một hán tử trung niên đứng ngay trước mặt. Trương Vô Kỵ hỏi:

- Đại ... đại thúc ... sao tôi ...

Chỉ nói được vài tiếng, thấy toàn thân đau nhức như phải bỏng, bấy giờ mới từ từ hồi tưởng lại, mình đã bị một bày chó dữ xông vào xâu xé. Hán tử đó nói:

- Tiểu tử, người mạng lớn lắm, không chết đâu, thấy thế nào? Có đói không?

Trương Vô Kỵ hỏi:

- Tôi ... tôi đang ở đâu thế?

Lúc ấy các vết thương lại đau tấy lên, bất tỉnh lần nữa.

Lần thứ hai y tỉnh lại, gã trung niên hán tử đó không còn trong phòng nữa. Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Ta không sống được lâu, sao lại chịu biết bao nhiêu là dày vò thế này?” Cúi đầu xuống nhìn thấy trên ngực dưới cổ, bắp tay, đùi vết chỗ nào cũng toàn là băng vải, mùi thuốc xông lên ngạt mũi, thì ra có ai đó bó thuốc vào các vết thương. Từ các mùi dược thảo, biết người nào đó trình độ dùng thuốc kém cỏi, trong các dược vật có hạnh nhân, mã tiền tử, phòng phong, nam tinh các vị thuốc trị chó dại cắn. Thuốc này để trừ nọc độc cũng khá linh hiệu, thế nhưng cắn y không phải chó dại, chỉ cần cốt cơ nhục bị tổn thương, thuốc không đúng bệnh, càng thêm đau đớn. Y không cách nào dậy được, đợi đến trời sáng người trung niên hán tử kia lại đến thăm.

Trương Vô Kỵ nói:

- Đại thúc, đa tạ chú đã cứu tôi.

Hán tử đó nói:

- Đây là Hồng Mai sơn trang, tiểu thư của chúng tôi cứu cậu đó. Cậu có đói chưa?

Nói xong đi ra bưng một tô cháo lớn đem vào. Trương Vô Kỵ ăn mấy thìa, thấy ngực nặng chình chịch, đầu vầng mắt hoa, không ăn thêm được nữa.

Cứ như thế tám ngày liền, mới gượng dậy nhưng chân bông bênh không có hơi sức. Y biết mình mất máu quá nhiều, nhất thời chưa thể hồi phục. Hán tử đó mỗi ngày đem cơm, thay thuốc cho y, rõ ràng có vẻ miễn cưỡng, phiền toái. Trương Vô Kỵ mười phần cảm kích, nhưng vì y không được vui, nên trong bụng biết bao nhiêu điều nghi nan cũng không dám mở miệng hỏi. Hôm đó y thấy gã này mang lại nào là phòng phong, nam tinh các loại dược vật đã tán quết thành hồ, Trương Vô Kỵ nhìn không nổi nói:

- Đại thúc, các loại thuốc này trị không đúng bệnh, phiền chú đổi giùm tôi mấy vị khác có được không?

Gã hán tử đó trừng mắt lườm y chăm chăm hồi lâu mới nói:

- Toa thuốc này lão gia kê đơn, lại còn sai được ư? Người bảo thuốc không đúng bệnh, thế sao người chết đi mà lại sống lại được? Ta nói thực, trẻ con không nên nói năng bậy bạ, lão gia nghe thấy thế nào cũng giận, người cũng phải biết điều một chút.

Nói xong lấy được hồ đắp lên các vết thương, Trương Vô Kỵ chỉ còn có nước gượng cười mà chịu. Gã hán tử đó nói tiếp:

- Ta xem người thương thế đã bớt nhiều rồi, nên đến gặp lão gia, thái thái, tiểu thư khấu đầu tạ ơn cứu mạng.

Trương Vô Kỵ nói:

- Chuyện đó nên lắm, nhờ đại thúc dẫn tôi đi.

Hán tử đó đưa y ra khỏi căn phòng, qua một hành lang dài, lại qua thêm hai sảnh đường nữa, đến một căn phòng ấm áp. Lúc đó trời đã đầu mùa đông, một giải Côn Lôn trời lạnh ngắt, nhưng căn nhà này ấm áp như ở mùa xuân, không biết lửa đốt nơi đâu. Trong phòng trần thiết huy hoàng xán lạn, ghế giường đều trải nệm may bằng gấm mềm. Trương Vô Kỵ từ trước tới nay chưa vào một căn phòng nào phú lệ sang trọng đến thế, thấy mình y phục dơ dáy, đứng trong căn nhà này thật chẳng xứng chút nào, không khỏi tự thẹn mình ô uế.

Căn phòng đó không có ai cả, nhưng hán tử đó thần sắc hết sức cung kính, khom lưng bẩm báo:

- Thằng bé bị chó cắn đã khỏe rồi, nay đến khấu đầu trước lão gia, thái thái tạ ơn.

Y nói xong mấy câu, đứng thẳng tay chờ, đến hơi thở cũng không dám thở mạnh. Qua một lúc lâu, thấy đằng sau bức bình phong có một thiếu nữ chừng mười lăm, mười sáu tuổi đi ra, liếc xéo Trương Vô Kỵ một cái, nói:

- Kiều Phúc, lại ông nữa, sao lại mang thằng nhỏ này tới đây? Lỡ chảy rận trên người nó nhảy ra thì làm thế nào?

Kiều Phúc đáp:

- Dạ phải, dạ phải.

Trương Vô Kỵ vốn đã bối rối phập phồng, nay nghe nói thế, mặt đỏ bừng, ngoài bộ quần áo trên người y đâu có y phục nào khác mà thay đổi, quả thực sinh đầy chảy rận, vị tiểu thư này nói không sai. Cô gái đó mặt trái xoan, tóc xõa xuống vai, mặc không biết loại lụa là gấm vóc gì mà lấp lánh phát quang, tay đeo vòng vàng, người ăn mặc sang cả như thế trước nay y chưa gặp bao giờ. Vô Kỵ nghĩ thầm: “Khi ta bị bày chố vây cản, hình như có tiếng một người con gái quát chúng buông tha ra, Kiều Phúc đại thúc lại nói là tiểu thư của ông ta cứu mình, vậy mình nên rập đầu tạ ơn cho phải”. Nghĩ thế bèn quì xuống khấu đầu, nói:

- Đa tạ tiểu thư ra tay cứu, suốt đời tôi không dám quên đại ân này.

Thiếu nữ nọ ngạc nhiên, cười khúc khích, nói:

- Này bác Kiều Phúc, nó làm trò gì thế? Bác tính đùa rận thằng ngốc này đấy ư?

Kiều Phúc cười đáp:

- Tiểu Phượng tử tử, thằng ngốc này quì lạy cô mấy cái, không dám nhận hay sao. Thằng bé đàn độn chưa bao giờ ra ngoài đời, thấy cô lại tưởng là tiểu thư. Nói đúng ra, dù cho con hầu đây tổ trong nhà này, so với thiên kim tiểu thư nhà khác còn tôn quý hơn nhiều.

Trương Vô Kỵ kinh hoảng, vội vàng đứng dậy, nghĩ thầm: “Chết rồi, hóa ra thị chỉ là một con hầu, vậy mà mình lại tưởng là tiểu thư”. Mặt y vừa đỏ vừa trắng, then thùng không biết để đâu cho hết.

Tiểu Phượng cố nhin cười, nhìn Vô Kỵ từ đầu đến chân để đánh giá. Trên mặt mũi thân thể của y vết máu chưa rửa sạch, lốt chố cản thì buộc đây bằng vải, biết mình hơi hám khó coi, giận dưới đất sao không có cái lỗ nào để chui xuống. Tiểu Phượng giơ tay che mũi nói:

- Lão gia thái thái đang bận, không đến chào được, chỉ có tiểu thư thôi.

Nói xong vòng ra xa xa, đi trước dẫn đường, sợ chảy rận trong người Trương Vô Kỵ nhảy qua mình. Trương Vô Kỵ đi theo Kiều Phúc và Tiểu Phượng, trên đường gặp từ bọn gia nhân ai nấy đều phục sức đẹp đẽ, lâu son gác tía chỗ nào cũng thật là sang trọng. Y từ lúc sinh ra đến khi lên mười sống ở Băng Hỏa đảo, mấy năm sau thì một nửa ở trên núi Võ Đang, một nửa sống tại Hồ Điệp Cốc, ăn uống sinh hoạt hết sức giản phác, dù có nằm mơ cũng không bao giờ tưởng tượng nổi trên đời này lại có một gia đình giàu có đến thế.

Đi một hồi đến trước một tòa đại sảnh, thấy tấm biển viết ba chữ Linh Ngao Doanh. Tiểu Phụng vào trong sảnh trước, một lúc sau đi ra vẫy tay, Kiều Phúc liền đưa Trương Vô Kỵ vào.

Trương Vô Kỵ vừa đến cửa không khỏi giật mình. Y thấy trong sảnh ba chục con chó to khỏe hung dữ, chia thành ba hàng ngồi dưới đất, một thiếu nữ mặc áo hồ cừ toàn trắng ngồi trên một chiếc ghế lót da hổ, tay cầm roi da, cất giọng trong trẻo quát:

- Tiền tướng quân, yết hầu.

Một con mãnh khuyển liền nhảy vọt tới, cắn ngay vào cổ họng một người đứng bên tường. Trương Vô Kỵ thấy tình cảnh tàn nhẫn đó, nhìn không nổi kêu lên “Oi chao” một tiếng, thấy con chó ngoạm được một miếng thịt, đứng dưới đất xé ăn. Y vừa định thần, nhìn rõ người này chỉ là một hình nhân làm bằng da, chung quanh thân mình những chỗ yếu hại treo đầy những miếng thịt. Nữ lang đó lại quát:

- Xa Kỵ tướng quân, bụng dưới.

Một con chó khác liền nhảy ra xông lên tấp vào bụng của bù nhìn. Những con chó đó được huấn luyện có qui củ, theo lệnh mà cắn vào bộ vị không sai sẩy chút nào. Trương Vô Kỵ sau phút sửng sốt, lập tức nhận ra, chính bày ác khuyển hôm đó cắn mình ở trong núi, nay nhớ lại, người quát tháo đàn chó chính là tiếng cô gái này. Y vẫn nghĩ tiểu thư là ân nhân cứu mạng, lúc này mới biết mình bị biết bao khổ sở chính là do cô ta gây nên, nhìn không nổi nộ khí xông lên, nghĩ thầm: “Không xong, không xong, cô nàng có bọn chó săn, ta không thể làm gì được. Nếu sớm biết như thế này, thà chết trong hoang sơn còn hơn là ở tại nhà cô ta dưỡng thương”. Y liền cởi hết dây băng vải, vụt xuống đất, quay mình bước đi.

Kiều Phúc kêu lên:

- Ê, ê, người làm trò gì thế? Đây chính là tiểu thư, sao không tiến lên khấu đầu?

Trương Vô Kỵ giận dữ đáp:

- Hừ, ta phải tạ ơn cô ta ư? Bọn ác khuyển cắn ta, chẳng phải là chó cô ta nuôi hay sao?

Nữ lang nọ quay đầu lại, thấy y đang nổi cáu, liền nhoẻn một nụ cười, vẫy tay gọi:

- Tiểu huynh đệ, người lại đây.

Trương Vô Kỵ lúc này đối diện với nàng, tim đập thình thịch không dứt. Cô ta dung nhan kiều mị, da dẻ trắng trẻo mịn màng. Tai y lập tức ù đi, mồ hôi trên lưng chảy xuống, chân tay không khỏi hơi run rẩy, vội cúi đầu xuống không dám nhìn, khuôn mặt xanh xao không một chút huyết sắc nay đỏ bừng.

Cô gái cười nói:

- Cậu lại đây nào.

Trương Vô Ky ngừng đầu liếc nàng một cái, gặp phải làn thu ba long lanh, lòng mơ mơ hồ hồ, tự nhiên từ từ di động tới. Cô gái lại mỉm cười:

- Tiểu huynh đệ, cậu giận tôi, có phải không nào?

Trương Vô Ky bị bày chó cắn xé chịu biết bao đau khổ, lẽ nào không căm tức? Thế nhưng bây giờ đứng trước mặt nàng, cảm thấy hơi thở nàng toả ra một mùi thơm như hoa lan, từng lớp từng lớp u hương phả đến, khiến y ngất ngây, làm sao còn nói lên được một chữ “giận”, lập tức lắc đầu nói:

- Không đâu.

Cô gái đó nói:

- Tôi họ Chu, tên Cửu Chân, còn cậu tên gì?

Trương Vô Ky nói:

- Tôi tên Trương Vô Ky.

Chu Cửu Chân nói:

- Vô Ky, Vô Ky.Ồ, cái tên đó thật là cao nhã, chắc tiểu huynh đệ phải là con nhà thế gia. Thôi, cậu ngồi ở đây đi.

Nói xong nàng chỉ một cái ghế thấp bên cạnh. Trương Vô Ky từ khi cha sinh mẹ đẻ tới giờ, đây là lần đầu bị rơi vào cái ma lực kinh tâm động phách của mỹ nhân, lúc này Chu Cửu Chân có bảo y nhảy vào hầm lửa, chắc cũng không do dự nhảy ngay, thấy nàng bảo ngồi bên cạnh, thực là hoan hỉ không để đâu cho xiết, lập tức rón rén ngồi xuống.

Tiểu Phượng và Kiều Phúc thấy tiểu thư biệt đãi thằng nhỏ vừa dơ dáy, vừa hơi hám ấy như thế, đều không thể nào hiểu nổi. Chu Cửu Chân lại thánh thoát quát:

- Chiết Xung tướng quân, tâm khẩu.

Một con chó lớn khác lại nhào ra, tấp vào hình nộm kia. Thế nhưng miếng thịt ở tâm khẩu của hình nộm đã bị con chó khác ăn mất rồi, con chó liền đớp luôn miếng thịt khác treo ở dưới mạng sườn, ăn luôn. Chu Cửu Chân giận dữ nói:

- Đồ tham ăn, mi không nghe lệnh hả?

Nàng cầm roi da, quát liền hai cái vút vút. Cái roi đó có đầy gai nhọn nên khi đánh ra để lại trên lưng con vật hai đường máu dài. Con chó vẫn chưa chịu nhả miếng thịt, trái lại gầm gừ thị uy. Chu Cửu Chân quát lớn:

- Mi vẫn không nghe?

Trường tiên lại vung ra, đánh con chó lăn lộn dưới đất, trên thân chỗ nào cũng có máu chảy. Nào đánh roi thủ pháp linh hoạt, dù cho con chó có lăn lộn né tránh cách nào, vẫn không tránh được. Sau cùng con chó phải bỏ miếng thịt, nằm phục dưới đất

bất động, chỉ còn rên ư ử. Thế nhưng Chu Cửu Chân nào đã tha, tiếp tục đánh đến khi con vật chỉ còn thoi thóp mới nói:

- Kiều Phúc, đem nó xuống bó thuốc.

Kiều Phúc đáp lời:

- Tuân lệnh tiểu thư.

Y liền ôm con chó bị thương ra khỏi sảnh, giao cho người đầy tớ chuyên lo việc nuôi chó lo liệu việc chữa trị. Bầy chó thấy tình cảnh đó, con nào con nấy sợ đến mất vía, không dám nhúc nhích.

Chu Cửu Chân trở lại ghế ngồi, quát:

- Bình Khẩu tướng quân, đùi trái. Uy Viễn tướng quân, tay phải. Chinh Đông tướng quân, mắt.

Từng con chó nhảy ra theo đúng lệnh truyền mà cắn, không con nào sai bộ vị. Mấy chục con chó, con nào cũng được phong làm tướng quân, nàg chỉ huy tất cả, đương nhiên trở thành đại nguyên soái.

Chu Cửu Chân quay đầu lại mỉm cười:

- Tiểu huynh đệ coi mấy con súc sinh này có hèn không? Không cho một trận đòn thì không chịu nghe lời.

Trương Vô Kỵ tuy bị bầy chó cắn cho một trận thật khốn khổ, nhưng khi chứng kiến thảm trạng con chó bị đòn, trong bụng không khỏi chạnh lòng. Chu Cửu Chân thấy y không nói năng gì, cười hỏi:

- Cậu nói cậu không giận tôi, sao không trả lời? Cậu làm sao mà đến được Tây Vực? Cha mẹ cậu đâu?

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm, mình lênh dênh thế này, nếu đề cập đến tên tuổi thái sư phụ và cha mẹ, không khỏi làm nhục đến ông cha, nên nói:

- Cha mẹ tôi đều đã mất cả, ở trung nguyên không sống nổi, nên bỏ xứ đi lang thang đến nơi này.

Chu Cửu Chân cười nói:

- Tôi bắn con khỉ, ai bảo cậu dấu nó vào trong bụng làm gì, bụng đói quá nên định ăn thịt khỉ, có phải không nào? Đâu có ngờ chó của tôi lại xông vào cắn xé cho tan tành như thế.

Trương Vô Kỵ đỏ mặt, liền tiếp lắ đầu, nói:

- Tôi không định ăn thịt con khỉ đâu.

Chu Cửu Chân lại cười:

- Cậu ở trước mặt tôi, phải ngoan ngoãn không được chối quanh nghe chưa.

Nàng chợt nghĩ ra một chuyện, hỏi thêm:

- Cậu học võ gì thế? Đánh một chưởng mà võ đầu con Tả tướng quân của tôi chết tươi, chưởng lực không phải nhẹ.

Trương Vô Kỵ nghe nói mình đánh chết con chó yêu quý của cô ta, không khỏi ân hận, nói:

- Lúc đó tôi kinh hoảng, ra tay có lẽ hơi nặng. Hồi còn bé tôi cha tôi có dạy đôi ba năm quyền cước, nhưng có biết võ công gì đâu.

Chu Cửu Chân gật đầu, nói với Tiểu Phụng:

- Người đem y xuống tắm rửa, thay quần áo đi.

Tiểu Phụng bĩu môi nói:

- Vâng.

Rồi dẫn y ra ngoài. Trương Vô Kỵ quyến luyến không muốn rời, đến cửa sảnh, nhìn không nổi quay đầu lại nhìn cô ta một cái, nào ngờ chính lúc đó Chu Cửu Chân cũng nhìn y, hai mắt gặp nhau nàng liền long lanh khóc thu ba, nở một nụ cười. Trương Vô Kỵ thẹn đến chân tóc cũng đỏ bừng, hờn vía đầu đầu, không nhìn thấy bậc cửa, vấp một cái ngã bổ tới trước. Y khắp người đầu cũng đầy vết thương, nay ngã nhào, mấy chỗ đau nhói, nhưng không dám kêu, vội lồm cồm đứng dậy. Tiểu Phụng cười khúc khích nói:

- Gặp tiểu thư nhà ta, ai ai cũng thần hồn điên đảo. Không ngờ người còn bé mà cũng đã gớm thế đấy.

Trương Vô Kỵ quýnh quýnh, liền rảo bước đi trước. Đi được một lúc, Tiểu Phụng lại cười:

- Người đến phòng bà chủ để tắm rửa, thay quần áo ư?

Trương Vô Kỵ đứng lại nhìn kỹ, quả nhiên thấy căn phòng trước mặt rèm thêu trướng rủ, nơi này chưa từng đến bao giờ, hóa ra y lạng quạng nên đã đi lạc đường. Con a đầu Tiểu Phụng là đứa láu lĩnh, không nói trước, đợi đến khi y đi nhầm chỗ rồi bấy giờ mới ra lời chọc ghẹo. Trương Vô Kỵ mặt đỏ bừng, cúi đầu không nói năng, Tiểu Phụng nói:

- Người gọi ta một câu “Tiểu Phụng tử tử, xin chị cứu tôi” thì ta sẽ dẫn người đi ra.

Trương Vô Kỵ ấp úng:

- Tiểu Phụng tử tử ...

Tiểu Phụng giơ ngón tay lên má, giả vờ nghiêm nghị hỏi:

- Hừ, người gọi gì ta?

Trương Vô Kỵ nói:

- Xin chị cứu tôi, dẫn tôi ra.

Tiểu Phụng cười:

- Thế thì được rồi.

Con bé liền dẫn Vô Kỳ quay trở lại căn phòng nhỏ của y, nói với Kiều Phúc:

- Tiểu thư dặn là cho nó đi tắm rửa, thay một bộ quần áo sạch sẽ.

Kiều Phúc vội vàng đáp:

- Vâng, vâng.

Lời lẽ tỏ ra hết sức cung kính, xem ra Tiểu Phụng tuy cũng chỉ là một đứa a hoàn, nhưng vai vế cao hơn những tì bộc khác. Năm sáu tên đầy tớ liền tiến lên, đứa này chào một câu “Tiểu Phụng tử tử”, đứa kia chào một câu “Tiểu Phụng tử tử”. Tiểu Phụng không thèm để ý tới họ, bất ngờ quay lại vái Trương Vô Kỳ một cái. Trương Vô Kỳ ngạc nhiên hỏi:

- Cô ... sao lại ...

Tiểu Phụng cười đáp:

- Lúc trước người khất đầu lạy ta, bây giờ ta hoàn lễ.

Nói xong cô nàng thoăn thoắt về phòng. Kiều Phúc bèn đem chuyện Trương Vô Kỳ nhận lầm Tiểu Phụng là tiểu thư nên khất đầu chào nàng ra kể lại, lại thêm đầu thêm mỡ nghe thật khôi hài, khiến bọn đầy tớ cười như chợ vỡ. Trương Vô Kỳ lủi thủi vào phòng, nhưng không nổi giận, ôn lại tất cả từ nét cười, lời nói của tiểu thư lúc nãy để nhấm nháp cái thú vui được gặp nàng.

Y đi tắm rửa xong, thấy bộ quần áo Kiều Phúc đem đến cho mình thay là loại vải xanh may thẳng, dùng cho đầy tớ, trong bụng phẫn nộ: “Ta đâu có phải là loại nô bộc hạ lưu sao lại đưa cho ta mặc loại y phục này?”. Y bèn lấy lại bộ quần áo cũ rách của mình mặc vào, nhưng thấy những chỗ rách to, trơ xương hở thịt, nghĩ thầm: “Tiểu thư thế nào cũng gọi ta lên hỏi chuyện, thấy mình ăn mặc rách rưới dơ bẩn thế này, ắt sẽ không vui. Thực ra nếu mình có phải làm đầy tớ cho nàng chẳng nữa, để nàng sai bảo thì có gì đâu mà không được”. Y nghĩ thế thấy lòng坦然 nhiên, liền mặc bộ quần áo đầy tớ vào.

Nào ngờ không chỉ một ngày tiểu thư chẳng cho gọi y, hơn mười ngày sau, con a hoàn Tiểu Phụng cũng không ghé đến, đừng nói gì cô chủ. Trương Vô Kỳ ngơ ngẩn, nhớ đến nét mặt, thanh âm, nụ cười kiều mị của Chu Cửu Chân mà cả đến lúc nàng dữ tợn đánh con chó, trông cũng khả ái. Y mong có thể đến hậu viện, đứng xa xa nhìn nàng một cái, nghe nàng nói chuyện với ai cũng được, nhưng Kiều Phúc đã dặn đi dặn lại mấy lần, nếu không được chủ nhân gọi đến, không được bước qua khỏi cổng, nếu không sẽ bị bày chó xông ra cắn xé. Trương Vô Kỳ nghĩ đến bày chó hung dữ, tuy trong bụng muốn lắm nhưng vẫn không dám héo lánh đến hậu viện.

Lại thêm hơn một tháng nữa, xương cánh tay của y đã liền như cũ, các vết chổ cần nay cũng lành, nhưng tên cánh tay, trên đùi vẫn còn nhiều vết sẹo để lại không thể nào hết được, nhưng nghĩ đến đây là những vết răng của bầy chó yêu của tiểu thư, y lại thấy lòng rộn ràng triu mến. Đến hồi này, hàn độc trong người y cứ mấy ngày lại phát tác một lần, lần sau lại càng tệ hại hơn lần trước.

Hôm đó y bị lên cơn hàn độc, nằm co trên giường, lấy chăn trùm chặt, toàn thân run bần bật. Kiều Phúc vào phòng thấy thế đã quen nên không lấy làm lạ, nói:

- Bao giờ người hết cơn, húp một bát cháo hổ lốn¹ là khỏi. Còn đây là quần áo mới thái thái ban cho dịp năm mới.

Nói xong y để một cái bao trên bàn. Trương Vô Kỵ cẩn rằng chịu đến quá nửa đêm cơn hàn độc mới từ từ bớt dần, ngồi dậy mở chiếc bao ra xem, thấy có một chiếc áo da mới may, bên trong lót bằng lông cừu dày trắng, trong bụng mừng thầm. Loại áo da này may cùng một loại cho các đồng bộc, xem như có vẻ họ Chu coi y như đây tớ thật rồi. Trương Vô Kỵ tính tình hiền lành, cũng chẳng lấy gì làm khó chịu, nhưng không khỏi xót xa, nghĩ thầm: “Không ngờ ta đã ở đây hơn một tháng rồi, chớp mắt đã qua năm mới. Hồ tiên sinh bảo ta chỉ sống được một năm, qua Tết này, ta không còn thấy cái Tết thứ hai nào nữa”.

Những nhà giàu có khi đến năm cùng tháng tận, lại càng có cái khí tượng tưng bừng. Bọn gia nhân hối hối hả hả, kẻ quét vôi, người sơn cửa, giết heo giết dê nhón nhíp. Trương Vô Kỵ phụ Kiều Phúc một tay làm việc tạp dịch, chỉ mong chóng đến Tết, sẽ gặp lão gia, thái thái, tiểu thư rập đầu chúc tết, được gặp lại Chu Cửu Chân, được nhìn nàng một lần, rồi sẽ lặng lẽ bỏ đi thật xa, vào nơi rừng sâu núi thẳm tự tìm nơi an nghỉ, hơn là ngày ngày tụm năm tụm ba cùng bọn Kiều Phúc.

Trong tiếng pháo trúc rền vang, đã đến ngày tết Nguyên Đán. Trương Vô Kỵ đi theo Kiều Phúc đến đại sảnh để chúc tết chủ nhân. Chỉ thấy một đôi vợ chồng trung niên diện mực thanh tú ngồi trong đại sảnh, bảy tám chục người đầy tớ cùng quì dưới đất. Hai người đó cười khi khi nói:

- Tất cả các anh em vất vả quá.

Hai người quản gia đứng bên phân phát tiền lì xì, Trương Vô Kỵ cũng được hai nén bạc. Y không thấy tiểu thư trong lòng mười phần thất vọng, tay cầm hai đĩnh bạc mà lòng phập phồng, bỗng nghe một giọng kiều mị từ ngoài cửa vọng vào:

- Biểu ca², năm nay anh sang sớm nhỉ.

¹ Nguyên tác lap bát chúc là loại cháo nấu bằng gạo nếp, trộn với các cốc loại khác và trái cây khô. Cháo này theo tục lệ Tàu được nấu trong dịp cuối năm vào ngày lễ Thich Ca thành đạo ngày 8 tháng 12 âm lịch (lap bát nghĩa đen là ngày mồng tám tháng chạp).

Chính là tiếng của Chu Cửu Chân. Có tiếng đàn ông cười nói:

- Sang chúc tết cậu mợ không lẽ lại đi trễ sao?

Trương Vô Kỵ trong lòng bồi hồi, trái tim dường như muốn nhảy khỏi lồng ngực ra ngoài, mồ hôi đổ đầy hai lòng bàn tay. Y trông ngóng hơn hai tháng nay, bây giờ mới lại được nghe giọng nói của Chu Cửu Chân, bảo sao không khỏi hồn vía lên mây? Lại nghe tiếng một thiếu nữ khác cười:

- Mới sáng sớm sư ca đã xăm xăm đi đi qua, chẳng biết đi chúc tết hai vị tôn trưởng, hay là đi chúc tết biểu muội nữa?

Họ còn đang nói chuyện đã thấy ba người tiến vào sảnh môn, đám gia nhân vội vàng đứng tránh qua, còn Trương Vô Kỵ ngơ ngẩn ngẩn như trời trồng, mãi khi Kiều Phúc kéo mạnh một cái, mới dạt qua một bên.

Trong ba người thì người đi giữa là một thanh niên, Chu Cửu Chân đi ở bên trái, mặc áo điều cừu toàn hồng, màu đỏ ánh lên càng làm cho khuôn mặt nàng thêm kiều diễm không bút mực nào tả nổi. Bên kia của thanh niên là một cô gái khác. Từ khi Chu Cửu Chân tiến vào trong đại sảnh rồi, Vô Kỵ nhìn nàng không chớp mắt, cũng chẳng xem đôi thanh niên nam nữ kia đẹp xấu thế nào, mặc áo đỏ hay xanh. Hai người chúc tết gia chủ những gì, nói qua nói lại ra sao, y mắt mở trừng trừng mà không thấy gì cả, nghe tai này qua tai kia, trong mắt chỉ thấy một mình Chu Cửu Chân.

Thực ra y tuổi còn nhỏ, chuyện tình ái nam nữ nào đã biết gì, nhưng mỗi người trên đời, lần đầu gặp một người xinh đẹp, ai chẳng thần hồn điên đảo, như si như ngốc, Trương Vô Kỵ thì cũng thế thôi. Huống chi Chu Cửu Chân dung nhan diễm lệ, trong khi vào cảnh nguy nan gặp phải nên không giữ nổi lòng say mê, y chỉ cần được nhìn nàng một lần, nghe nàng nói một câu cũng đã sung sướng vô cùng.

Vợ chồng chủ nhân cùng ba thanh niên nam nữ nói chuyện một hồi, Chu Cửu Chân nói:

- Ba, má, con đi dạo chơi với biểu ca và Thanh muội nhé.

Trong thanh âm có ba phần trẻ con nhõng nhẽo. Hai vợ chồng trang chủ mỉm cười gật đầu. Chu phu nhân cười nói:

- Chân nhi phải ăn nói nhỏ nhẹ với Võ gia muội tử, ba anh em mừng một Tết không được cãi nhau nghe chưa?

Chu Cửu Chân cười:

- Má, sao má không dặn biểu ca, bảo anh ấy đừng ăn hiếp con.

² Anh con cô con cậu

Ba người vừa cười đùa nói chuyện vừa đi ra lối hậu viện. Trương Vô Kỵ không tự chủ được, lẻo đẻo đi theo ở đằng xa. Hôm đó ngày Tết nên ai muốn làm gì thì làm, đi chơi cũng được, đánh bạc cũng được, không ai nói gì y cả.

Bấy giờ Trương Vô Kỵ mới nhìn kỹ, thanh niên kia dung mạo anh tuấn, cao ráo hiên ngang, tuy ở vào thời tiết đại hàn nhưng cũng chỉ mặc một chiếc áo gấm đoạn mỏng màu vàng, rõ ràng nội công không phải là kém. Thiếu nữ kia mặc điều cừu màu đen, thân hình mảnh dẻ, cử chỉ ngôn ngữ thật là nhu mì, tướng mạo so với Cửu Chân cũng chẳng kém gì, nhưng dưới mắt Vô Kỵ, tiểu thư thật như tiên trên trời nàng ta không sao sánh kịp. Cả ba người đều khoảng mười bảy, mười tám tuổi.

Ba người vừa nói chuyện vừa đùa rỡ, đi về phía dãy nhà sau. Thiếu nữ kia nói:

- Chị Cửu Chân, công phu Nhất Dương Chỉ của chị luyện đã thêm được hai tầng chưa? Biểu diễn cho em xem một chút được không nào?

Chu Cửu Chân nói:

- Ối chao, tài nghệ của em lại không hơn chị hay sao? Dù chị có luyện thêm mười năm nữa, cũng làm sao chịu nổi một cái phẩy tay của môn Lan Hoa Phất Huyết Thủ nhà họ Võ.

Thanh niên kia liền cười:

- Hai cô đừng có khiêm tốn nữa, tên tuổi vang lừng của Tuyết Lĩnh Song Chu³ có ai chẳng biết là ghê gớm.

Chu Cửu Chân nói:

- Tiểu muội ở nhà luyện một mình, làm sao tiến bộ nhanh được bằng hai người có sư huynh sư muội tập chung với nhau? Hai người hôm nay đối luyện, ngày mai tập đợt, một ngày chẳng tiến xa hàng nghìn dặm ư?

Thiếu nữ nọ thấy Chu Cửu Chân có vẻ so kè, nhếch mép cười, không trả lời, lại càng tỏ ra mặc nhiên thừa nhận. Thanh niên kia sợ Chu Cửu Chân bực mình, vội nói:

- Cái đó chưa hẳn như vậy, Chân muội có hai vị sư phụ, cậu và mợ cùng dạy cho, chắc chắn giỏi hơn hai người chúng ta rồi.

Chu Cửu Chân hậm hực nói:

- Chúng ta, chúng ta mãi. Hử, sư muội chắc chắn phải thân hơn biểu muội rồi. Em nói chuyện chơi với Thanh muội, biểu huynh nhất định phải nhảy vào bênh mới xong.

Nói xong quay qua chỗ khác làm mặt giận lấy. Thanh niên kia cười làm lành:

³ Hai người con gái đẹp nơi dãy núi tuyết (ý nói vùng Côn Lôn Tây Vực).

- Biểu muội thân mà sư muội cũng thân, lòng bàn tay là thịt mà lưng bàn tay cũng là thịt, không phân biệt chỗ này chỗ khác. Biểu muội dẫn bọn ta đi xem những thủ môn đại tướng quân của em, liệu có được chăng? Những tướng quân đó do em huấn luyện nhất định là càng ngày càng lợi hại.

Chu Cửu Chân lại cao hứng, nói:

- Được chứ.

Vội vàng đi trước dẫn họ đến Linh Ngao Doanh. Trương Vô Kỵ đi theo xa xa, thấy ba người cười cười nói nói, không biết họ nói gì, nên cũng đi theo vào nơi tập chó.

Thì ra Chu Cửu Chân là con cháu của Chu Tử Liễu. Thiếu nữ kia họ Võ tên là Võ Thanh Anh, là hậu nhân của Võ Tam Thông, thuộc dòng Võ Tu Văn. Võ Tam Thông và Chu Tử Liễu đều là đệ tử của Nhất Đẳng đại sư, võ công vốn cùng một mối mà ra. Thế nhưng sau một trăm năm truyền xuống mấy đời, hai nhà đều có thêm bớt biến hóa. Hai anh em Võ Đôn Nho, Võ Tu Văn bái đại hiệp Quách Tĩnh làm sư phụ, tuy cũng học qua Nhất Dương Chỉ, nhưng võ công lại nghiêng về loại cương mãnh của Cửu Chỉ Thần Cái Hồng Thất Công hơn⁴. Thanh niên kia tên Vệ Bích là anh con cô con cậu với Chu Cửu Chân, người đã anh tuấn, tính tình lại ôn nhu hòa thuận, cả hai nàng Chu Cửu Chân và Võ Thanh Anh đều thầm có lòng quyến luyến.

Chu Võ hai nàng tuổi tác cũng ngang nhau, đều cùng xinh đẹp, xuân lan thu cúc, mỗi người một vẻ, võ học gia truyền cũng không bên nào dưới bên nào, mấy năm trước được giới võ lâm trong dãy Côn Lôn hợp xưng là Tuyết Lĩnh Song Chu. Hai cô gái vẫn ngầm tranh nhau, Vệ Bích không biết thương bên nào bỏ bên nào nên chỉ giữ nước đôi. Mỗi khi ba người ở gần nhau, ngoài mặt ra điều khách sáo nhưng hai cô thể nào cũng nói cạnh nói khoe, không ai nhường ai. Tuy nhiên Võ Thanh Anh kín đáo hơn, lại được cùng Vệ Bích đồng môn học nghệ, sớm tối gặp nhau, có lợi thế hơn Chu Cửu Chân nhiều.

Chu Cửu Chân ra lệnh cho những cậu bộc trông coi việc nuôi chó thả chúng ra. Những con chó theo lệnh mà thi hành, không con nào dám sai trái, Vệ Bích khen ngợi không tiếc lời, Chu Cửu Chân rất lấy làm đắc ý. Võ Thanh Anh nhếch môi cười:

- Sư ca, sau này anh sẽ là Quán Quân, hay là Phiêu Kỵ⁵?

Vệ Bích ngạc nhiên, hỏi:

- Sư muội nói gì?

Võ Thanh Anh nói:

⁴ Xem thêm anh Hùng Xạ Điều và Thần Điều Hiệp Lữ

⁵ danh hiệu hai chức võ quan

- Sư ca chịu nghe lời Chị Cửu Chân lắm, thế nào chị ấy chẳng phong cho anh một chức Quán Quân tướng quân hay Phiêu kỵ tướng quân. Có điều phải coi chừng ngọn roi da mới được.

Khuôn mặt tuấn mỹ của Vệ Bích đỏ bừng, trong lòng mảy nhuộm vẻ bức dọc, hừ một tiếng, nói:

- Chỉ nói nhăng cuội, sư muội mắng ta là chó đấy ư?

Võ Thanh Anh mỉm cười:

- Các tướng quân vẩy đuôi nịnh nọt, hầu hạ dưới bàn phẩn của mỹ nhân, thích thú biết bao, có gì là không phải?

Chu Cửu Chân phật ý nói:

- Biểu ca là con chó, không biết sư muội của anh là cái gì nhỉ?

Trương Vô Kỵ nghe đến đây, nhin không nổi cười “Ha” lên một tiếng, nhưng biết ngay là mình thất thố, vội vàng bịt miệng quay đi chỗ khác. Võ Thanh Anh tức giận càn hông, nhưng không tiện nói thẳng vào mặt Chu Cửu Chân, đứng dậy nói:

- Chị Cửu Chân, thằng đây tố trong quý phủ sao phép tắc quá nhỉ. Bọn mình ngồi nói chuyện vui, thứ người thấp hèn như nó đã ngang nhiên đứng bên nghe lén, lại còn cười hô hố. Sư ca, tiểu muội về trước đây.

Chu Cửu Chân bỗng dừng nhớ lại Trương Vô Kỵ đã từng một chưởng đánh chết Tả Tướng Quân của mình, kinh lực trên tay không phải là kém, cười nói:

- Thanh muội, cô đừng nổi giận là gì, cũng đừng coi thường thằng nhỏ đó. Công phu võ học nhà họ Võ tuy cao nhưng trong ba chiêu mà đánh ngã được “thằng nhỏ hạ tiện” đó thì ta mới thật là phục cô đó.

Võ Thanh Anh nói:

- Hừ, hạng người như thế có đáng để tôi ra tay không? Chị Cửu Chân, chị đừng có coi thường tiểu muội quá như thế.

Trương Vô Kỵ nhin không nổi lên tiếng:

- Võ cô nương, tôi cũng có cha mẹ sinh ra, chẳng lẽ không phải con người hay sao? Hay cô là thần tiên bồ tát, công chúa nương nương gì chăng?

Võ Thanh Anh không thèm nhìn y, quay sang Vệ Bích nói:

- Sư ca, anh để cho thằng nhãi đó cãi lại em mà không bênh lấy một tiếng.

Vệ Bích thấy cô sư muội xinh đẹp có dáng không hề nhẽo, đã thấy mềm lòng, tuy không có ý phân biệt Tuyết Linh Song Chu ai hơn ai kém, nhưng y biết võ công sư phụ cao siêu không biết đâu mà kể, mình mới chỉ được dạy một hai phần mười, muốn học tuyệt thế công phu, không thể không chiều lòng sư muội, nên nói với Chu Cửu Chân:

- Biểu muội, thằng nhỏ đó võ công khá lắm phải không? Để cho ta thử nó có được không nào?

Chu Cửu Chân biết y muốn bênh sư muội, nhưng nghĩ ra một điều: “Tiểu tử họ Trương này không biết lai lịch ra sao, để cho biểu ca ép nó phải lộ gốc gác cũng là hay lắm” liền nói:

- Được lắm, để y lãnh giáo một chút tuyệt học nhà họ Võ thì cũng là điều hay. Thằng nhỏ này, chính tôi cũng không biết môn phái nào đệ tử ai nữa.

Vệ Bích lạ lùng hỏi lại:

- Thế ra võ công của y không phải từ quý phủ sao?

Chu Cửu Chân nói với Trương Vô Kỵ:

- Người nói cho biểu thiếu gia hay, người là người của môn phái nào?

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Các người khinh thường ta đến thế, nếu nói ra môn phái cha mẹ, không khỏi làm nhục đến thái sư phụ và phụ mẫu quá cố hay sao? Vả lại ta cũng chưa thực sự luyện võ công của phái Võ Đang nữa” liền nói:

- Tôi cha mẹ chết từ khi còn nhỏ, lưu lạc giang hồ, không học qua võ công nào cả, chỉ có khi còn bé cha tôi có chỉ dạy cho chút đỉnh thôi.

Chu Cửu Chân hỏi:

- Thế cha người tên là gì? Thuộc môn phái nào?

Trương Vô Kỵ lắc đầu:

- Tôi không muốn nói.

Vệ Bích cười:

- Không lẽ ba người mình lại không nhìn ra được hay sao?

Y chậm rãi bước ra sân, cười nói:

- Tiểu tử, người ra đỡ của ta ba chiêu xem thử nào?

Nói xong quay sang Võ Thanh Anh nháy mắt một cái, ý muốn nói: “Sư muội đừng buồn, để ta đánh cho thằng nhãi này một trận cho sư muội hả dạ”.

Người đã rơi vào cái lưới tình thì dù nhất cử nhất động, một câu nói, một nụ cười của tình nhân đều không bỏ sót, cái nháy mắt của Vệ Bích Chu Cửu Chân đều thấy cả. Nàng thấy Trương Vô Kỵ không muốn ra đấu, nên ngoắc y lại gần, ghé tai y nói nhỏ:

- Biểu ca ta võ công rất cao, người không cần phải thắng y, chỉ làm sao chịu được ba chiêu, cũng đã làm cho ta nở mày nở mặt lắm rồi.

Nói xong nàng vỗ vai y một cái, ý muốn khuyến khích. Trương Vô Kỵ biết mình không phải là địch thủ của Vệ Bích, nếu ra sân đấu với y, chỉ mang lấy cái nhục vào thân, làm trò cười cho người ta thôi. Thế nhưng đứng trước Chu Cửu Chân rồi, không

khỏi mê mẩn, lại nghe nàng ta ngon ngọt dỗ dành, mùi hương thoang thoảng, còn có chủ ý thế nào được? Trong lòng y chỉ nghĩ: “Tiểu thư nhả nhủ ta, dù gian nan hung hiểm thế nào cũng phải làm, bị vài cú đấm cú đá thì đã sao?” Y lơ mơ đi tới trước mặt Vệ Bích, đứng ngơ ngơ ngẩn ngẩn.

Vệ Bích nói:

- Tiểu tử, tiếp chiêu này.

Bốp bốp hai tiếng, y đã đánh Vô Ky hai cái tát tai. Hai chưởng đó đánh ra thật nhanh, Trương Vô Ky vừa định giơ tay đỡ, mặt đã trúng rồi, hai má lập tức sưng hẳn dấu bàn tay. Vệ Bích biết được y chẳng phải do nhà họ Chu truyền thụ võ công, không ngại làm bĩ mặt Chu Cửu Chân và cậu mợ, ra tay không dung tình chút nào. Thế nhưng hai chưởng đó y không sử dụng nội lực, nếu không thì đã gãy răng vỡ mặt, lăn ra bất tỉnh rồi.

Chu Cửu Chân kêu lên:

- Vô Ky, hoàn chiêu đi.

Trương Vô Ky nghe thấy tiếng kêu của tiểu thư, tinh thần phấn chấn, vù một tiếng đã đánh ra một quyền. Vệ Bích nghiêng người né tránh, khen ngợi:

- Hảo tiểu tử, cũng có một hai miếng.

Y lắc mình nhảy qua đằng sau Vô Ky, Trương Vô Ky vội vàng quay lại, nào ngờ Vệ Bích ra tay cực nhanh, đã chộp được cổ, giơ tay xách y lên, cười nói:

- Cho người té như chó ăn phân.

Nói xong ra sức ném y xuống đất. Trương Vô Ky tuy đã học qua Tạ Tốn mấy năm võ công, nhưng lúc ấy tuổi còn quá nhỏ, Tạ Tốn lại chỉ bắt y nhớ khẩu quyết và chiêu số, không cốt chiến đấu thực sự, nay gặp một danh môn đệ tử như Vệ Bích, chân tay luống cuống, không thi triển được chút nào. Y bị Vệ Bích ném ra, đang toan giơ tay đỡ nhưng không kịp nữa, nghe bình một tiếng, trán và mũi đã giáng xuống sàn, máu tươi chảy ra tung tóe.

Võ Thanh Anh vỗ tay khen ngợi, cười khanh khách, nói:

- Chị Cửu Chân, võ công nhà họ Võ xem có được không?

Chu Cửu Chân vừa then vừa tức, nếu nói công phu Võ gia không hay, ắt sẽ đắc tội với Vệ Bích, nếu nói là giỏi, hóa ra lại thua Võ Thanh Anh, chỉ đành mặt hầm hầm lặng thinh không nói.

Trương Vô Ky lom còm đứng dậy, lăm lét nhìn Chu Cửu Chân, thấy nàng nhú lông mày, nghĩ thầm: “Dù ta có phải táng mạng cũng không để cho tiểu thư phải mất mặt”. Y nghe Vệ Bích cười nói:

- Biểu muội, gã tiểu tử này đến võ công mèo quào cũng chẳng biết, nói gì đến môn phái?

Trương Vô Kỵ đột nhiên xông lên, giơ chân đá vào bụng dưới gã. Vệ Bích cười kêu lên:

- Oí chà.

Thân hình y hơi ngã về sau, tránh được ngọn cước, tiếp theo giơ tay trái nắm ngay lấy bàn chân chưa kịp rút về, liệng ra ngoài. Tuy cái ném đó y chỉ sử dụng ba thành kinh lực nhưng Vô Kỵ cũng như tên rời khỏi dây cung, bay thẳng vào tường. Trong cơn nguy cấp y dùng sức nhảy lên một cái, xoay người lại để lưng chạm vào tường, tuy thoát được cái họa võ đầu gãy xương, nhưng lưng đau nhói tưởng như từng đốt xương sống đều rời ra cả, thân hình sụm xuống chân tường như một cục bùn nát, không đứng lên được.

Tuy y đau đớn thật, trong lòng vẫn khắc khoải nghĩ đến khuôn mặt Chu Cửu Chân, trong lúc mơ màng, nghe nàng nói:

- Thăng nhãi này thật là đồ vô dụng. Thôi bọn mình ra vườn hoa chơi đi.

Nghe giọng nàng thật là bức tức. Trương Vô Kỵ không biết từ đâu kéo tới một luồng lực khí, xoay mình nhảy lên, bay vọt tới trước, phát chưởng đánh thẳng vào Vệ Bích.

Vệ Bích cười ha hả, múa chưởng đỡ, nghe bịch một tiếng, thân hình rung động lùi lại một bước. Thì ra chưởng đó của Trương Vô Kỵ là chiêu do cho y Trương Thúy Sơn dạy cho khi đang lênh đênh trên chiếc bè trong Võ Đương trường quyền tên là Thất Tinh Thủ. Võ Đương trường quyền là công phu nhập môn của phái Võ Đương, quyền chiêu thực ra không có gì áo diệu, nhưng phái Võ Đương đi theo một đường hoàn toàn mới trong võ học, chuyên về nhu khắc cường, nhược thắng cường, không phải ở chỗ dùng kinh lực đả thương địch thủ mà là dùng ngay cái kinh lực của địch phản kích lại, nếu địch đánh tới một cân thì phản kích lại cũng một cân, mà đánh mình trăm cân thì cũng lại dùng trăm cân trả về, chẳng khác gì dùng quyền đâm vào bức tường, xuất quyền càng mạnh thì thân thể mình càng bị tổn thương nặng nề. Năm xưa khi Giác Viễn đại sư tụng pho Cửu Dương Chân Kinh, đã từng nói tới “đĩ kỷ tông nhân, hậu phát chế nhân” (ta đi theo người, ra sau mà chế ngự được địch), Trương Tam Phong sau này lấy câu đó đem vào quyền pháp của phái Võ Đương, nếu phải tay những bậc cao thủ như bọn Tống Viễn Kiều, Du Liên Châu còn có thể tổng thêm kinh lực của mình nhưng Trương Vô Kỵ học rất là nông cạn không biết rằng mình đã bao hàm phương cách võ công thượng thừa để phản kích lại địch thủ.

Vệ Bích thấy cánh tay mình tê chồn, trong ngực huyết khí trộn trạo, lập tức nghiêng người múa chưởng, đánh vào sau lưng Trương Vô Kỵ. Trương Vô Kỵ đánh ngược lại phía sau một chưởng, dùng chiêu Nhất Điều Tiên. Vệ Bích thấy chưởng thế của y kỳ diệu, vội lật người về sau, nhưng đầu vai đã bị ba ngón tay của y quét trúng, tuy không đau đớn gì, nhưng Chu Cửu Chân và Võ Thanh Anh đã trông thấy, so ra đã thua một chiêu.

Vệ Bích trước mặt ý trung nhân bị thua như thế làm sao chịu nổi? Lúc đầu y cùng Trương Vô Kỵ giao đấu, thấy đối phương tuổi nhỏ, thân phận ti tiện, nếu có thắng cũng chẳng vinh hạnh gì, chẳng qua chỉ đem y ra đùa chơi một lát, để cho Võ Thanh Anh vui lòng, nên quyền cước chỉ sử dụng hai ba thành lực, lúc này bị thất thố luôn hai lần, quát lên một tiếng:

- Tiểu quỷ, người không sợ chết ư?

Nghe vù một tiếng, nhắm ngay ngực Vô Kỵ đánh ra một quyền. Chiêu đó tên là Trường Giang Tam Diệp Lăng⁶ bên trong bao gồm ba luồng kinh lực, nếu địch nhân dùng toàn lực đỡ được luồng kinh lực thứ nhất, không ngờ rằng luồng kinh lực thứ hai đến tiếp theo, rồi luồng kinh lực thứ ba sẽ ào ào đổ vào, không phải cao thủ võ học, bị trúng chiêu này không chết cũng trọng thương.

Trương Vô Kỵ thấy đối phương chiêu thế ghê gớm, trong lòng sợ hãi, nhưng không còn kịp suy nghĩ gì nữa, nhớ đến thủ pháp năm xưa cha mình dạy trên chiếc bè, hai tay làm thành chiếc vòng, dùng chiêu Tỉnh Lan⁷ chống đỡ. Chiêu này bác đại tinh thâm, Trương Vô Kỵ biết sao được chỗ vi diệu trong đó, chỉ vì trong cơn nguy cấp, thuận tay sử dụng mà thôi. Vệ Bích tay phải đánh ra, trúng ngay cánh tay phải của Trương Vô Kỵ, đệ nhất đạo kinh lực trong quyền chiêu như rơi vào trong bể cả, lập tức mất tăm mất tích, còn đang kinh hãi, chỉ nghe lách cách một tiếng, đệ nhị đạo kinh lực quay trở lại mình, xương cánh tay của y đã bị gãy rời. Cũng may là đệ tam đạo kinh lực chưa dùng tới, nếu không Trương Vô Kỵ vì không hiểu chỗ diệu dụng của chiêu Tỉnh Lan, luồng kinh lực thứ ba ắt sẽ làm cả hai bị thương nặng.

Chu Cửu Chân và Võ Thanh Anh cả hai đồng thời kêu lên, chạy đến bên cạnh Vệ Bích để xem thương thế. Vệ Bích cười gượng:

- Không sao, tại ta nhất thời sơ ý.

Chu Cửu Chân và Võ Thanh Anh đau lòng vì thấy tình lang bị thương, hai người không hẹn mà cùng múa chưởng đánh thẳng vào Trương Vô Kỵ. Trương Vô Kỵ một chiêu đánh gãy tay Vệ Bích nhưng bản thân cũng bị chấn động ngã ngửa ra, đứng dậy

⁶ ba đợt sóng trên sông Dương Tử

⁷ bờ giếng

chưa vững, Chu Võ hai nàng đã đánh tới. Y quên cả né tránh, một chưởng đánh trúng ngực, một chưởng trúng đầu vai, lập tức ọc ra một ngụm máu tươi. Thế nhưng y trong lòng đau đớn, không phải vì vết thương trên cơ thể, nghĩ thầm: “Ta xả mệnh chiến đấu cốt để cho tiểu thư khỏi mất mặt, đến khi thắng rồi, sao lại đánh ta”.

Vệ Bích kêu lên:

- Hai vị ngừng tay.

Chu Võ hai nàng theo lời dừng lại, thấy y mặt mày tím ngắt giờ tay trái lên đánh Trương Vô Kỵ. Trương Vô Kỵ vội vàng nhảy qua tránh né. Chu Cửu Chân vội nói:

- Biểu ca, anh đã bị thương, việc gì phải hơn thua với thằng nhãi này làm gì? Đó là lỗi của tiểu muội để cho anh động thủ với y.

Cứ như bình thời tính khí kiêu ngạo, bảo nàng ta chịu cúi đầu nhận sai với ai, thật là thiên nan vạn nan, nay không vì tình lang bị gãy tay, trong lòng xót xa, quyết không thể nào hạ lời năn nỉ. Nào ngờ Vệ Bích nghe xong, lại càng tức tối, cười khẩy:

- Biểu muội, thằng ở nhà cô bản lãnh cao cường, cô có sai trái gì đâu? Chỉ vì ta kém cỏi đẩy thôi.

Nói xong giờ tay đẩy Chu Cửu Chân ra một bên, rồi tiếp tục múa chưởng đánh tới.

Trương Vô Kỵ vừa định lùi lại tránh né, Võ Thanh Anh liền đưa hai tay giữ ngay hậu tâm y lại, khiến y không cách gì thụt lui, quyền của Vệ Bích trúng ngay sống mũi, lập tức máu tuôn xối xả. Võ Thanh Anh mưu mẹo khôn ngoan hơn Chu Cửu Chân nhiều, nàng chỉ ám trung trợ trợ sư ca, không để lộ manh mối, để cho Vệ Bích được nở mày nở mặt, trong lòng cảm kích. Chu Cửu Chân thấy thế, nghĩ thầm: “Người biết giúp sư ca của người, không lẽ ta không biết tương trợ biểu ca của ta”. Nghĩ thế lập tức ra tay, tiến lên giáp công.

Võ công Trương Vô Kỵ vốn kém xa Vệ Bích, lại thêm hai nàng Chu Võ ra tay, một người công khai, một người ngầm giúp, chỉ trong khoảnh khắc đã bị ba người tay đâm chân đá, trúng liên tiếp bảy tám chiêu, lại ọc ra mấy ngụm máu. Y trong lòng phần uất, nhất quyết chết thì thôi, đem ba mươi hai thế Võ Đương trường quyền được cha dạy cho ra sử dụng, tuy công lực chưa đủ, quyền cước không có sức, nhưng sở học đều là gia số thượng thừa, nên cũng cầm cự được khoảng một chén trà mà chưa bị đánh ngã.

Chu Cửu Chân quát lớn:

- Thằng nhỏ thói tha ở đâu đến, dám vào Chu Võ Liên Hoàn Trang làm loạn, chắc người không muốn sống nữa rồi.

Nàng thấy Vệ Bích giờ tả chưởng vận kinh đánh ra liền dùng vai huých mạnh một cái, xô Trương Vô Kỵ vào ngay đầu chưởng của y. Chỗ cánh tay gãy của Vệ Bích

càng lúc càng đau, y không muốn đấu dây dưa với thằng nhỏ này, chưởng đó đánh ra, dĩ nhiên sử dụng đủ mười thành lực. Trương Vô Kỵ bị đẩy về phía trước, thân hình không còn tự chủ được, chỉ thấy kinh phong ủa vào mặt, biết không cách nào tránh đỡ nhưng cũng phải giơ hai tay ra chịu.

Ngay lúc đó nghe thấy một thanh âm uy nghiêm quát lên:

- Khoan đã.

Một bóng màu xanh thấp thoáng, một người từ bên cạnh đã phóng tới, giơ tay gạt tay Vệ Bích ra. Chỉ thấy y nhẹ nhàng giơ tay đỡ khiến Vệ Bích chân đứng không vững, lùi lại mấy bước, tưởng như muốn ngồi phịch xuống, nhưng người áo lam thân pháp nhanh nhẹn vô cùng đã vọt ra sau đỡ vào vai y, Vệ Bích mới gượng lại được.

Chu Cửu Chân kêu lên:

- Cha.

Võ Thanh Anh cũng kêu:

- Chu bá phụ.

Vệ Bích thở hổn hển, nói:

- Thừa cậu.

Người đó chính là Chu Trường Linh, cha của Chu Cửu Chân. Khi Vệ Bích bị thương gãy tay, việc không phải nhỏ, đám cẩu bặc ở Linh Ngao Doanh vội vàng phi báo chủ nhân, Chu Trường Linh lập tức chạy đến, thấy ba người đang vây đánh Trương Vô Kỵ. Y đứng bên cạnh quan sát một hồi, đến lúc thấy Vệ Bích giở sát thủ mới ra tay cứu mạng Trương Vô Kỵ.

Chu Trường Linh trừng mắt nhìn Chu Cửu Chân và Vệ Võ hai người, mặt lộ vẻ tức tối, đột nhiên tát trái một cái, trúng ngay mặt Chu Cửu Chân, quát lên:

- Giỏi nhỉ, giỏi nhỉ, con cháu nhà họ Chu ngày một tiến bộ. Ta sinh được đứa con gái như người, mai một còn mặt mũi nào gặp tổ tiên ở dưới suối vàng hay chẳng?

Chu Cửu Chân từ nhỏ được cha mẹ hết sức nuông chiều, chưa từng nói nặng một lời, hôm nay trước mặt mọi người bị cha đánh cho một bạt tai, trước mắt thấy trời đất quay cuồng, không biết nói sao, một lát sau mới khóc òa lên. Chu Trường Linh quát lớn:

- Câm mồm, không được khóc.

Thanh âm đầy uy nghiêm, tiếng vọng chấn động cả căn phòng, bụi từ xà nhà bay xuống lả tả. Chu Cửu Chân trong lòng sợ hãi, vội ngừng bật.

Chu Trường Linh nói:

- Nhà họ Chu ta bao đời tướng truyền, luôn luôn lấy hiệp nghĩa làm trọng, cao tổ⁸ của người Tử Liễu Công phò tá Nhất Đẳng đại sư, tại nước Đại Lý làm quan đến chức Tể Tướng, sau lại giúp thủ thành Tương Dương, danh dương thiên hạ, là bậc anh hùng biết chừng nào. Ngờ đâu con cháu lại chẳng ra gì, đến đời ta Chu Trường Linh lại có một đứa con gái như thế, ba người lớn vây đánh một đứa trẻ con, lại còn định giết chết nó. Thử hỏi người thế có đáng xấu hổ không? Có đáng xấu hổ không?

Tuy ông ta trách mắng con mình, nhưng câu đó Vệ Bích và Võ Thanh Anh nghe vào tai, câu nào câu nấy chẳng khác gì dao đâm vào thịt, đều thấy không còn mặt mũi nào mà sống cả. Trương Vô Kỵ toàn thân đau đớn, mấy lần muốn xỉu, cố nghĩ rằng chịu đựng mới miễn cưỡng đứng được, nhưng đầu óc vẫn sáng suốt, nghe Chu Trường Linh nói như thế, sinh lòng bội phục, nghĩ thầm: “Thị phi phân minh, quả thực đúng là người hiệp nghĩa”. Y thấy Chu Trường Linh giận đến mặt mày vàng khè, toàn thân run rẩy, không ngừng thở hổn hển. Vệ Bích ba người cúi gầm mặt xuống, không dám ngẩng lên chạm với ánh mắt ông ta.

Trương Vô Kỵ thấy gương mặt hoa da phấn của Chu Cửu Chân một bên sưng húp, rõ ràng một chưởng của phụ thân đánh không phải nhẹ, đáng nài vừa thẹn vừa sợ, trông thật đáng thương, muốn khóc mà không dám khóc, chỉ lấy răng cắn chặt môi dưới, liền nói:

- Lão gia, việc này không liên quan gì đến tiểu thư.

Y nói xong, không khỏi giật mình kinh hãi, thì ra y đã ú ớ như người câm, nói không thành tiếng, yết hầu đã bị Vệ Bích đánh cho bị thương nặng. Chu Trường Linh nói:

- Vị tiểu huynh đệ này quyền cước không thành chương pháp, hiển nhiên chưa từng bái sư học võ nghệ, chỉ do cái khí khái dũng mãnh, sống chết chống đỡ, càng khiến cho người ta kính phục. Ba người chúng bay hà hiếp một người không biết võ công, những lời dạy dỗ hàng ngày của sư trưởng, phụ mẫu, có nhớ được câu nào không?

Câu nói của ông ta là một lời trách mắng hết sức nghiêm nhặt, không nề tình Vệ Bích và Võ Thanh Anh chút nào. Trương Vô Kỵ nghe thế, trong lòng càng thêm khắc khoải bất an. Chu Trường Linh lại hỏi tiếp làm sao Vô Kỵ đến trang viện, tại sao lại mặc y phục đầy tớ, một mặt hỏi thăm, một mặt sai người lấy thuốc trị thương và cao tiếp cốt để chữa cho Vô Kỵ và Vệ Bích. Chu Cửu Chân biết cha đang cơn giận dữ,

⁸ tổ năm đời gọi là cao tổ (ông nội của ông nội mình, great-great grandfather)

không dám đối trá, bèn kể lại chuyện Vô Kỵ dấu con khi nhỏ, vì sao bị bày chó cắn cho bị thương, rồi mình cứu y đem về trang viện thế nào.

Chu Trường Linh càng nghe lòng càng nhúu lại, đợi con gái kể xong, hậm hực quát:

- Vị Trưởng huynh đệ này vì nghĩa mà cứu con khi, thật là bụng dạ nhân từ hiệp nghĩa, vậy mà người lại coi người ta là tội đồ. Như thế mai sau truyền ra bên ngoài, giang hồ hảo hán sẽ bảo Kinh Thiên Nhất Bút Chu Trường Linh là tên bất nhân bất nghĩa. Người nuôi chó dữ, ta vẫn tưởng chỉ để cho vui thôi, biết đâu người lớn mật dám sai chó cắn người? Hôm nay ta không đánh chết con a đầu này, Chu Trường Linh này còn mặt mũi nào mà nhìn anh hùng võ lâm nữa?

Chu Cửu Chân thấy cha đã nổi giận thực sự, hai gối gập lại quì ngay xuống, kêu lên:

- Thưa cha, từ nay con không dám thế nữa.

Chu Trường Linh vẫn còn cuồng nộ chưa thôi, Vệ Bích và Võ Thanh Anh cũng vội vàng quì xuống cầu khẩn. Trưởng Vô Kỵ nói:

- Lão gia ...

Chu Trường Linh vội ngắt lời:

- Tiểu huynh đệ, cậu đâu có phải gọi tôi là lão gia? Tôi hơn cậu vài tuổi, cùng lắm gọi tôi một chữ tiền bối là đủ rồi.

Trưởng Vô Kỵ đáp:

- Vâng, vâng, Chu tiền bối. Việc này không trách tiểu thư được, cô ấy không chủ ý làm như thế.

Chu Trường Linh nói:

- Chúng bay coi đó, người ta tuổi nhỏ đã có được cái khí độ hoài bão như thế, ba đưa chúng bay sao bằng được? Đầu năm đầu tháng, Võ cô nương lại là khách, đáng lẽ ta không nên nổi cơn thịnh nộ, nhưng việc này quá lắm không chịu nổi, chỉ bọn hắc đạo hèn hạ mới làm, chứ người hiệp nghĩa ai lại như thế. Nay tiểu huynh đệ đây đã xin cho, ta cho chúng bay đứng dậy.

Ba người thẹn thùng ừ ừ, liền đứng cả lên. Chu Trường Linh quay sang nói với bọn đây tố lo việc nuôi chó:

- Những con ác khuyến đâu rồi? Đem thả chúng ra đây.

Bọn cẩu bộc vâng lời, thả bày chó ra. Chu Cửu Chân thấy cha vẻ mặt hậm hằm, không biết ông ta định làm gì, nói khẽ:

- Cha.

Chu Trường Linh cười nhạt nói:

- Mi nuôi bày chó dữ này để cắn người, giỏi nhỉ. Vậy mi bảo chúng nó lại cắn ta xem nào.

Chu Cửu Chân khóc nói:

- Thừa cha, con biết tội rồi.

Chu Trường Linh hừ một tiếng, đi vào trong bày chó, huy động song chưởng, bốp bốp bốp bốn tiếng, bốn con chó lớn đã vỡ đầu, chết ngay tại chỗ. Người đứng chung quanh ai nấy sợ mất vía, không nói được câu nào. Chu Trường Linh tay đâm chân đá, lúc chém lúc đâm, chỉ thấy ông ta thân hình phiêu động, một bóng màu lam đi quanh bày chó một vòng, hơn ba mươi con chó đã bị đánh chết, không nói gì chuyện cắn lại, mà muốn chạy vài bước cũng không kịp nữa. Y ra tay đánh chết bày chó, dĩ nhiên vì chúng chưa nhận được lệnh của Chu Cửu Chân, lại thêm xuất kỳ bất ý. Thế nhưng ông ta ra tay nhanh như gió cuốn mưa sa, chưởng lực lại hết sức mạnh mẽ, Vệ Bích, Võ Thanh Anh, Trương Vô Kỵ xem mà le lưỡi kinh ngạc.

Chu Trường Linh bế ngang Trương Vô Kỵ lên, đem thẳng vào phòng mình dưỡng thương. Chẳng mấy chốc Chu phu nhân và Chu Cửu Chân đi đến lo liệu thuốc thang. Trương Vô Kỵ bị chó cắn mất máu rất nhiều, thân thể vốn đã suy nhược, lần này bị thương lại không phải nhẹ, nên hôn mê mấy ngày liền, đến khi tỉnh lại, liền tự mình kê toa để điều dưỡng và trị bệnh, sai người theo đó mà hốt nên hồi phục rất mau. Chu Trường Linh thấy y dùng thuốc như thần, không khỏi vừa ngạc nhiên vừa hoan hỉ.

Trong hơn hai mươi ngày dưỡng thương, Chu Cửu Chân thường luẩn quẩn bên giường của Trương Vô Kỵ, lúc hát lúc ra câu đố, kể chuyện nói đùa, chẳng khác gì chị lớn săn sóc đứa em trai, chuyện lớn chuyện nhỏ đều thật chu đáo.

Trương Vô Kỵ bệnh thuyên giảm dần được rồi, Chu Cửu Chân cũng mỗi ngày bầu bạn với y cả nửa buổi. Khi nàng theo cha học võ công, cũng không tị hiềm mà cũng gọi Trương Vô Kỵ đến một bên quan sát. Chu Trường Linh đã hai lần nói ướm lời, có ý muốn thu y làm đồ đệ, nguyện đem một đời võ công truyền cho, nhưng thấy y không tiếp lời, về sau không đề cập đến nữa. Tuy nhiên ông ta vẫn đối đãi hết sức thân thiết, coi không khác gì con cái trong nhà.

Võ công nhà họ Chu và thư pháp có liên quan, mỗi ngày Chu Cửu Chân đều phải tập viết, nên cũng rủ Trương Vô Kỵ cùng nàng học tập. Trương Vô Kỵ từ khi rời Băng Hỏa đảo đến Trung thổ rồi, gặp toàn những chuyện lênh đênh khổ, lo lắng bệnh hoạn, làm gì có được những ngày an lạc như thế này bao giờ?

Chớp mắt đã tới trung tuần tháng hai, hôm đó Trương Vô Kỵ và Chu Cửu Chân ở trong thư phòng đang tập viết, bỗng con a hoàn Tiểu Phượng chạy vào bẩm:

- Tiểu thư, Diêu nhị gia đã từ Trung Nguyên trở về rồi.

Chu Cửu Chân mừng lắm, vút bút xuống kêu lên:

- Hay lắm, ta đợi ông ấy già nửa năm rồi, đến bây giờ mới về tới.

Nàng cầm tay Trương Vô Kỵ, nói:

- Vô Kỵ đệ, bọn mình đi xem nào, không biết Diêu nhị thúc có mua đủ những món đồ của ta không.

Hai người nắm tay nhau đi ra đại sảnh, Trương Vô Kỵ hỏi:

- Diêu nhị thúc là ai vậy?

Chu Cửu Chân nói:

- Ông ấy là anh em kết nghĩa của gia gia ta, tên là Thiên Lý Truy Phong Diêu Thanh Tuyền. Năm ngoái cha ta nhờ ông ấy đem lễ vật đi Trung Nguyên, ta có nhắn ông ấy sang Hàng Châu mua giùm phấn son và vải vóc, sang Tô Châu mua mẫu hàng, kim chỉ, khung thêu, lại mua thêm bút Hồ Châu, mực Tuyền Châu, nghiên thiếp thư tịch, không biết ông ta có mua đủ không.

Nàng bèn giải thích, Chu gia trang nằm trong dãy Côn Lôn Tây Vực, những loại hàng tốt chung quanh một nghìn dặm không nơi nào có bán. Núi Côn Lôn cách trung thổ hàng vạn dặm, mỗi lần đi về mất cả vài ba năm nên mỗi khi có người đi Trung Nguyên, Chu Cửu Chân đều nhờ mua giùm một số dụng phẩm lớn.

Hai người đến gần sảnh môn, nghe thấy tiếng người khóc hu hu, không khỏi giật mình kinh hãi, đi vào trong phòng, lại càng lạ lùng, thấy Chu Trường Linh và một hán tử trung niên cao gầy đang quì dưới đất ôm nhau khóc. Hán tử đó mặc đồ tang màu trắng, lưng thắt một sợi dây lưng bện bằng cỏ. Chu Cửu Chân đi đến gần, kêu lên:

- Diêu nhị thúc.

Chu Trường Linh bỗng khóc òa lên, kêu:

- Chân nhi, Chân nhi. Đại ân nhân của nhà ta Trương ngũ gia, Trương ... ngũ gia ... ông ấy ... ông ấy ... đã chết rồi.

Chu Cửu Chân hoảng hốt:

- Làm sao lại thế? Trương ân công ... mất tích mười năm, không phải đã trở về bình yên đấy ư?

Diêu Thanh Tuyền nghẹn ngào nói:

- Mình ở nơi xa xôi hẻo lánh này, tin tức đâu có đúng, có biết đâu Trương ân công hơn bốn năm trước, đã cùng phu nhân hai người tự vẫn chết rồi. Ta chưa lên tới núi Võ Đang, trên đường đi ở Thiểm Tây thì đã nghe tin này rồi. Khi lên núi gặp được Tổng đại hiệp và Du nhị hiệp, mới biết là thực, ôi ...

Trương Vô Kỵ càng nghe càng kinh ngạc, đến đoạn sau không còn nghi ngờ gì nữa, người mà họ gọi là “đại ân nhân Trương ngũ gia” kia, chính là cha ruột mình Trương

Thúy Sơn. Y thấy Chu Trường Linh và Diêu Thanh Tuyền hai người khóc thật thảm thiết, Chu Cửu Chân cũng sụt sùi rơi lệ, nhin không nổi toan tiến lên thổ lộ thân phận của mình, nhưng chợt nghĩ ra: “Từ trước tới nay ta nhất quyết không nói ra thân thế, bây giờ lại lộ chân tướng ra, Chu bá phụ và Chì Cửu Chân ắt sẽ không tin, lại nghĩ mình mạo nhận để cầu ân, không khỏi coi thường”.

Một lát sau, lại thấy trong nội điện tiếng người khóc vang, Chu phu nhân được a hoàn đỡ ra, liên tiếp vắn hỏi Diêu Thanh Tuyền. Diêu Thanh Tuyền trong cơn đau lòng, quên cả chào hỏi nghĩa tấu, lập tức kể lại đầu đuôi chuyện Trương Thúy Sơn tự cắt cổ chết. Trương Vô Kỵ tuy cố gắng nén lòng, không khóc thành tiếng, nhưng nước mắt cũng nhỏ xuống ròng ròng. Trong đại sảnh ai ai cũng khóc lóc, nên chẳng ai để ý đến y.

Chu Trường Linh đột nhiên giơ chưởng lên vỗ xuống, nghe lách cách, đánh vỡ một bên chiếc bán bát tiên trước mặt, nói:

- Nhị đệ, chú nói rõ ràng lại cho tôi nghe, những người nào đã lên núi Võ Đương bức tử ân công ân tấu?

Diêu Thanh Tuyền nói:

- Tiểu đệ vừa nghe được tin tức, định vội vàng trở về báo cho đại ca, nhưng nghĩ lại phải biết được tên tuổi kẻ thù là cần thiết. Tính ra bọn lên núi Võ Đương bức tử ân công từ tam đại thần tăng của phái Thiếu Lâm trở xuống, nhân số không phải là ít, tiểu đệ phải đi các nơi dò hỏi, thành thử mới mất nhiều thì giờ đến thế.

Nói rồi kể lại tất cả những người trong các phái Thiếu Lâm, Không Động, Côn Lôn, Nga Mi, các bang hội Hải Sa, Cự Kinh, Thần Quyền, Vu Sơn, những ai đã lên núi Võ Đương gây chuyện với Trương Thúy Sơn như Không Văn phương trượng, Không Trí đại sư, Hà Thái Xung, Tĩnh Huyền sư thái, Quan Năng ... đều nói ra hết.

Chu Trường Linh khảng khái nói:

- Nhị đệ, những người đó đều là cao thủ số một số hai trong võ lâm hiện nay, bọn mình đánh một người cũng không lại. Thế nhưng Trương ngũ gia đối với mình ơn nặng tày non, anh em mình dù có tan xương nát thịt, cũng phải trả mối thù này cho ông ta.

Diêu Thanh Tuyền gạt lệ đáp:

- Đại ca nó phải lắm, tính mệnh anh em mình, đều do Trương ngũ gia cứu cả, dẫu sao cũng đã sống thêm được mười mấy năm rồi, nay trả lại cho Trương ngũ gia cũng phải lắm. Việc mà tiểu đệ ân hận nhất là không gặp được công tử của Trương ngũ gia, nếu không cũng chuyển đạt được ý của đại ca, tốt nhất là mời được cậu ấy đến đây, anh em mình hết tâm hết sức, chăm sóc hầu hạ Trương công tử.

Chu phu nhân lại căn vặn hỏi kỹ về Trương công tử. Diêu Thanh Tuyền nói chỉ biết y bị thương nặng, không biết chữa bệnh nơi đâu, xem chừng năm nay chỉ chừng tám chín tuổi, chắc là Trương Tam Phong sẽ truyền cho tuyệt thế võ công, sau này lên tiếp nhiệm chưởng môn phái Võ Đang. Hai vợ chồng Chu Trường Linh quì xuống lạy trời lạy đất, chúc mừng họ Trương đã có người nối dòng.

Diêu Thanh Tuyền nói:

- Đại ca bảo tiểu đệ đem biếu Trương ân công thiên niên nhân sâm vương, Thiên Sơn tuyết liên, giấy Ngọc Sư, chủy thủ ô kim ... các loại vật phẩm, tiểu đệ đều để lại trên núi Võ Đang, nhờ Tống đại hiệp giao lại cho Trương công tử.

Chu Trường Linh nói:

- Làm thế phải lắm, làm thế phải lắm.

Ông ta quay lại nói với con:

- Gai đình ta thụ đại ân như thế nào, con cũng nên nói cho Trương huynh đệ nghe cho biết.

Chu Cửu Chân nắm tay Trương Vô Kỵ, đi đến thư phòng của phụ thân, chỉ cho y coi một bức tranh lớn treo trên tường giữa phòng. Bức trung đường đó bên phải có đề bảy chữ: “Trương công Thúc Sơn ân đức đồ”.

Trương Vô Kỵ từ trước tới nay chưa hề vào trong thư phòng của Chu Trường Linh, lúc này thấy tên của cha mình, mắt rưng rưng lệ, thấy bức tranh vẽ một nơi hoang dã, một võ sĩ trẻ tuổi, diện mạo anh tuấn, tay trái cầm ngân câu, tay phải múa thiết bút, đang đấu với năm người mặt mũi hung ác. Trương Vô Kỵ biết đây chính là cha mình, tuy mặt mày không giống lắm, tưởng như trông thấy chính hình ảnh của y. Dưới đất còn có hai người, một người là Chu Trường Linh, một người là Diêu Thanh Tuyền. Ngoài ra còn hai người khác mình một nơi, đầu một nẻo. Bên góc trái có vẽ một phụ nữ còn trẻ, mặt mày hốt hoảng, chính là chu phu nhân, trong tay bế một đứa con gái nhỏ. Trương Vô Kỵ nhìn kỹ, thấy cô gái trên môi có một nốt ruồi nhỏ, chính là Chu Cửu Chân. Bức trung đường đó giấy đã ngả màu vàng, tối thiểu cũng đã phải mười năm.

Chu Cửu Chân chỉ vào bức tranh giải thích cho y rõ. Ngày đó Chu Cửu Chân mới sinh chưa lâu, Chu Trường Linh vì phải trốn lánh kẻ thù, cùng nhau đi qua phương tây, giữa đường lại bị kẻ đối đầu đuổi đến. Hai người sư đệ bị địch giết chết, ông ta và Diêu Thanh Tuyền cũng đã bị đánh ngã. Địch nhân đang tính hạ độc thủ, may được Trương Thúc Sơn đi qua, trượng nghĩa ra tay, đánh đuổi được bọn kia, cứu tính mạng cho toàn thể gia đình. Cứ tính toán ngày giờ, lúc này là trước khi Trương Thúc Sơn đi Bằng Hỏa đảo.

Chu Cửu Chân kể xong câu chuyện rồi, buồn rầu nói:

- Bọn ta sống ẩn nơi hoang tịch, tin tức Trương ân công từ hải ngoại trở về mãi năm ngoài mới biết. Gia gia từng lập thệ là không bao giờ đạp chân trở lại Trung nguyên, nên mới vội vàng sai Diêu nhị thúc đem lễ vật quý báu, lên núi Võ Đường bái kiến, nào ngờ ...

Nói đến đây, một tên thư đồng tiến vào mời nàng đến linh đường hành lễ. Chu Cửu Chân vội vã quay trở lại phòng, thay y phục sạch sẽ, cùng Trương Vô Kỵ đến hậu đường. Chỉ thấy trong sảnh đường bày hai linh vị, đốt nến trắng, một linh bài trên đề : Ân công Trương đại hiệp hựu Thúy Sơn chi linh vị, một bài vị đề: Trương phu nhân An thị chi linh vị. Vợ chồng Chu Trường Linh và Diêu Thanh Tuyền cùng quỳ lạy dưới đất, khóc lóc thật là thảm thiết. Trương Vô Kỵ cũng theo Chu Cửu Chân cùng quỳ xuống vái lạy.

Chu Trường Linh xoa đầu y, nghẹn ngào nói:

- Tiểu huynh đệ, tốt lắm, tốt lắm. Vị Trương đại hiệp này khẳng khái lỗi lạc, thật là một kỳ nam tử đương thế vô song, tuy cậu không biết ông ta, không họ hàng thân thích, nhưng lạy ông ta một lạy, cũng phải lắm.

Ở vào hoàn cảnh này, Trương Vô Kỵ không thể nào tự nhận mình chính là con của vị Trương ân công kia, nghĩ thầm: “Vị Diêu nhị thúc nọ nghe tin sai lầm, bảo ta chỉ chừng tám chín tuổi, nếu lúc này ta đứng ra nhận, bọn họ chắc không thể nào tin đâu”. Bỗng nhiên Diêu Thanh Tuyền nói:

- Đại ca, người họ Tạ kia ...

Chu Trường Linh đằng hắng một tiếng, nháy mắt ra hiệu, Diêu Thanh Tuyền lập tức hiểu ý, nói trở đi:

- Việc lễ tạ kia mình làm thế nào? Có cần phải phát tang ân công không?

Chu Trường Linh nói:

- Cái đó tùy chú phải làm gì thì làm.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Rõ ràng ông ta nói là “họ Tạ”, sao tự nhiên lại đổi ngay thành “lễ tạ”? Họ Tạ? Họ Tạ? Không lẽ nói đến nghĩa phụ của mình?

Đêm hôm đó, Trương Vô Kỵ nằm nghĩ đến cha đến mẹ đã qua đời, lại nhớ tới nghĩa phụ đang sống kiếp sống thừa nơi đảo hoang miền cực bắc, trần trọc mãi không ngủ được.

Sáng hôm sau trở dậy, nghe tiếng bước chân nhẹ nhàng, mũi lại ngửi thấy một mùi u hương, thấy Chu Cửu Chân đang bưng nước rửa mặt vào phòng. Trương Vô Kỵ ngạc nhiên, hỏi:

- Chị Cửu Chân, sao ... sao chị lại cho tôi ...

Chu Cửu Chân nói:

- Đây tớ a hoàn đi sạch cả rồi, ta phục thị cậu một lần đã có sao đâu?

Trương Vô Kỵ càng kinh ngạc, hỏi lại:

- Vì ... vì sao lại đi hết cả?

Chu Cửu Chân nói:

- Cha ta hôm qua cho họ nghỉ hết, mỗi người cho một ít tiền, để cho họ đi về quê, vì ở đây sẽ gặp nguy hiểm.

Nàng ngừng lại một chút, nói tiếp:

- Cậu rửa mặt xong, cha ta có chuyện muốn nói với cậu.

Trương Vô Kỵ vội vàng rửa mặt qua loa, Chu Cửu Chân chải đầu cho y, rồi cả hai cùng đến thư phòng của Chu Trường Linh. Cái trang viện này vốn dĩ có đến bảy tám chục tù bộc, bây giờ không còn một bóng người. Chu Trường Linh thấy hai người vào phòng, nói:

- Trương huynh đệ, tôi kính trọng bụng dạ nhân hiệp, anh hùng khí khái của cậu, vốn dĩ muốn cậu ở với chúng tôi tám năm, mười năm, nhưng trước mắt sắp xảy ra biến cố, nên đành phải cùng cậu chia tay, xin Trương huynh đệ đừng trách.

Nói xong đưa ra một cái mâm, trong mâm để mười hai đĩnh vàng, mười hai đĩnh bạc, lại thêm một thanh đoản kiếm phòng thân, nói:

- Đây là chút quà mọn của ngu phu phụ và tiểu nữ, xin Trương huynh đệ nhận lấy, nếu lão phu phen này không chết, sau này thế nào cũng gặp lại nhau ...

Nói đến đây, thanh âm nghẹn ngào, không nói tiếp được nữa. Trương Vô Kỵ tránh qua một bên, hiên ngang đáp:

- Chu bá bá, tiểu điệt tuy tuổi nhỏ vô dụng, nhưng không phải là phường tham sống sợ chết. Nếu trong phủ nay mai có gặp nguy nan, tiểu điệt nhất quyết không bỏ đi. Nếu như không giúp được bá phụ và tỉ tỉ chuyện gì, cũng xin cùng bá phụ và tỉ tỉ đồng sinh cộng tử.

Chu Trường Linh khuyên nhủ thêm mấy lần, nhưng Trương Vô Kỵ nhất định không nghe. Chu Trường Linh thở dài nói:

- Oi, trẻ con không biết sợ là gì, thôi để ta nói hết khúc nhôi cho cậu nghe vậy, nhưng trước hết cậu phải thề, không tiết lộ chuyện bí mật này với ai, cũng không được hỏi thêm gì nữa.

Trương Vô Kỵ liền quì xuống lớn tiếng nói:

- Hoàng thiên ở trên, những gì Chu bá bá nói với tôi, nếu tôi nói lại với người khác, hay lảm lời hỏi thêm, thì sẽ bị loạn đao phân thân, thân bại danh liệt.

Chu Trường Linh đỡ y dậy, thò đầu nhìn ra ngoài song cửa thám sát một vòng, rồi lại phi thân lên mái nhà, xét kỹ chung quanh bốn bề không có ai, mới quay vào thư phòng, ghé tai nói nhỏ với Trương Vô Kỵ:

- Điều ta nói cho cậu, cậu chỉ ghi nhớ trong lòng, không được hỏi lại ta câu nào, để đề phòng tai vách mạch rừng.

Trương Vô Kỵ gật đầu. Chu Trường Linh hạ giọng nói:

- Hôm qua khi Diêu nhị đệ đến báo tin Trương ân công đã chết, có mang theo một người, người này họ Tạ tên Tồn, ngoại hiệu là Kim Mao Sư Vương ...

Trương Vô Kỵ giật mình kinh hãi, thân hình run lên. Chu Trường Linh nói tiếp:

- Vị Tạ đại hiệp này cùng với Trương ân công đã cùng nhau tám lạy kết làm anh em, ông ta cùng các môn các phái đã kết thâm cừu, vợ chồng Trương ân công sở dĩ tự vẫn, chính là vì không chịu tiết lộ chỗ ở của nghĩa huynh. Tạ đại hiệp không biết vì sao trở về Trung thổ được, ra tay rửa hận cho Trương ân công, giết rất nhiều cừu nhân, nhưng vì ở vào thế mãnh hổ nan địch quần hồ nên đã bị trọng thương. Diêu nhị đệ là người cơ trí, cứu được ông ta chạy về đến đây, nhưng kẻ đối đầu trong chớp mắt sẽ đuổi tới. Bên địch người nhiều thế mạnh, bọn ta nhất định không sao chống trả được. Ta chỉ còn xả mệnh báo ân, quyết ý vì Tạ đại hiệp mà chết, nhưng cậu với ông ta không có dây mơ rễ má, chẳng việc gì phải bỏ mạng nơi đây? Trương huynh đệ, ta đã nói hết lời, cậu mau mau ra đi là hơn. Địch nhân tới nơi, ngọc đá đều vỡ, chậm trễ không kịp đâu.

Trương Vô Kỵ nghe nói trong bụng nóng như lửa đốt, vừa mừng vừa lo, không ngờ rằng nghĩa phụ lại có mặt nơi đây, hỏi lại:

- Ông ta đang ở ...

Chu Trường Linh giơ tay phải ra, bịt ngay miệng y lại, ghé tai nói thầm:

- Không được nói chuyện. Địch nhân thần thông quảng đại, một câu sơ hở, là nguy hiểm đến tính mạng Tạ đại hiệp. Người quên lời thề rồi sao?

Trương Vô Kỵ gật đầu. Chu Trường Linh nói:

- Ta đã nói rõ cho cậu rồi. Trương huynh đệ, cậu tuy tuổi còn nhỏ, nhưng ta coi cậu như bạn bè, bao nhiêu bí mật cho cậu biết cả, không dấu diếm gì hết, cậu nên ra đi ngay mới kịp.

Trương Vô Kỵ nói:

- Bá bá nói hết cho cháu rồi, cháu lại càng nhất định không đi.

Chu Trường Linh trầm ngâm một hồi, thở dài một tiếng, nói chắc nịch:

- Được rồi, từ nay về sau chúng mình đồng sinh cộng tử, không nói thêm nữa. Việc không thể để chậm trễ, mình phải ra tay ngay.

Nói xong cùng Chu Cửu Chân và Trương Vô Kỵ đi ra khỏi cổng, đã thấy Chu phu nhân và Diêu Thanh Tuyền đã chờ sẵn ở bên ngoài, bên cạnh để mấy cái bao chuẩn bị đi xa. Trương Vô Kỵ nhìn quanh quất, không thấy hình bóng nghĩa phụ đâu cả.

Chu Trường Linh cầm một mồi lửa châm vào mấy bó đuốc, rồi vào trong châm ngòi. Chỉ trong khoảnh khắc, lửa đã bùng bùng lên cao, rồi bén sang phía tây. Thì ra mấy trăm gian phòng của trang viện này đã tưởi dầu. Vùng Thiên Sơn Tây Vực, Côn Lôn một dãy có rất nhiều dầu lửa, thường từ lòng đất phun ra chảy như suối, lấy đem về có thể đốt lên đun nấu. Bao nhiêu tòa nhà hoa lệ dài hàng dặm của Chu gia trang, vì có dầu hỏa giúp sức nên cháy thật nhanh.

Trương Vô Kỵ thấy những cột kèo trạm trổ bị lẫn vào trong đồng lửa cháy bùng bùng, lòng không khỏi cảm kích: “Cả một đời Chu bá bá công lao gây dựng, biết bao nhiêu tâm huyết, một buổi đã thành tro, cũng chỉ vì cha ta và nghĩa phụ. Một người có nghĩa khí như thế quả thực trên đời ít có”.

Hôm đó vợ chồng Chu Trường Linh, Chu Cửu Chân và Trương Vô Kỵ bốn người ở trong một hang núi qua đêm. Năm tên đệ tử thân tín của Chu Trường Linh cầm binh khí, do Diêu Thanh Tuyền chỉ huy, ở bên ngoài động canh gác. Ngọn lửa đó cháy đến ngày thứ ba mới từ từ lui dần, cũng may địch nhân chưa đuổi đến kịp.

Đến tối ngày thứ ba, Chu Trường Linh dẫn vợ con đệ tử, cùng Diêu Thanh Tuyền, Trương Vô Kỵ ra khỏi hang núi, đi theo một con đường ngoằn ngoèo tối thui, tới mấy gian thạch thất nằm sâu dưới đất. Trong những phòng đó lương thực nước uống đều chuẩn bị đầy đủ, chỉ có điều hơi nóng.

Chu Trường Linh thấy Vô Kỵ không ngớt dùng tay áo lau mồ hôi, cười hỏi:

- Vô Kỵ đệ, cậu thử nhìn kỹ xem, tại sao ở đây lại nóng đến thế? Cậu có biết mình đang ở đâu không?

Trương Vô Kỵ ngửi thấy mùi khét, lập tức vỗ lỗ:

- A, thì ra mình đang ở bên dưới trang viện.

Chu Cửu Chân cười nói:

- Cậu thông minh thật.

Trương Vô Kỵ thấy Chu Trường Linh tính toán chu đáo như thể hết sức bội phục. Địch nhân đem người tới tấn công, thấy Chu gia trang đã thành đồng gạch vụn, ắt sẽ đi nơi khác tìm kiếm, đâu có ngờ Tạ Tốn lại ẩn nấu dưới đồng tro tàn. Y thấy một bên thạch thất có một tấm cửa sắt đóng chặt, nghĩ bụng nghĩa phụ ắt ẩn thân trong đó, tuy rất nóng lòng gặp lại cha nuôi cho thỏa lòng mong nhớ, nhưng thấy tình thế nguy cấp, đến nói chuyện với Chu Trường Linh cũng không được, nên nào dám khinh suất vọng

động. Nếu như làm lỡ đại sự, mình có mất mạng cũng không nói gì, liên lụy đến nghĩa phụ và toàn thể gia đình họ Chu, tội lỗi biết đâu mà kể?

Ở dưới hầm độ nửa ngày, khí nóng giảm dần, mọi người trải áo điều ra, toan nằm ngủ, bỗng nghe tiếng vó ngựa của một đoàn người từ xa vọng đến, chẳng mấy chốc đã ngay trên đỉnh đầu. Chỉ nghe thấy tiếng người ồm ồm nói:

- Lão tặc Chu Trường Linh chắc là hộ tống Tạ Tốn chạy mất rồi, đuổi theo mau, đuổi theo mau.

Mọi người tuy ở sâu dưới đất nhưng tiếng người nghe rõ mồn một, thì ra dưới địa đạo có ống sắt thông lên trên nên thanh âm truyền xuống. Tiếng chân ngựa lại rầm rập chạy đi, mỗi lúc một xa.

Đêm hôm đó truy binh đi đến trên đầu tất cả năm đoàn, có phái Côn Lôn, Không Động, Cự Kinh còn hai đoàn nghe không rõ lai lịch. Mỗi đoàn ít cũng bảy tám người, nhiều thì đến hơn một chục, đao kiếm loảng xoảng, ngựa hí vang, bọn nào cũng ra lời nguyên rủa, khí thế hung hăng. Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Nghĩa phụ ta nếu hai mắt không mù, lại không trọng thương thì có coi bọn yêu ma tiểu quỷ này vào đâu”.

Đến khi đoàn người thứ năm đi xa rồi, Diêu Thanh Tuyền mới lấy nắp gỗ bịt kín những ống thông hơi, để tiếng nói của người trong đường hầm khỏi lọt ra bên ngoài khiến người đi qua nghe thấy được. Thế nhưng y vẫn nói hết sức nhỏ:

- Để đệ đi xem thương thế của Tạ đại hiệp thế nào.

Chu Trường Linh gật đầu. Diêu Thanh Tuyền giơ tay vận động cơ quan bên cạnh tấm cửa sắt, cánh cửa từ từ mở ra. Y cầm một bát đèn dầu, đi vào bên trong. Lúc này Trương Vô Kỵ không còn nhìn được, liền đứng dậy, ghé mắt nhìn theo lưng của Diêu Thanh Tuyền, thấy một hán tử thân hình cao lớn nằm quay lưng lại. Trương Vô Kỵ nhìn thấy tấm lưng to rộng của nghĩa phụ, lập tức nước mắt trào ra. Diêu Thanh Tuyền nói nhỏ:

- Tạ đại hiệp, có đỡ chút nào chẳng? Muốn uống nước không?

Đột nhiên kinh phong ào ào, chiếc bát đèn trong tay Diêu Thanh Tuyền tắt phụt, tiếp theo nghe bình một tiếng, y đã bị Tạ Tốn đánh một chưởng văng ra khỏi thiết môn, rơi xuống đất nghe bịch một cái. Chỉ nghe Tạ Tốn quát lớn:

- Bọn cẩu tặc phái Thiếu Lâm, phái Côn Lôn, phái Không Động có giỏi thì vào đây, vào đây. Ta Kim Mao Sư Vương Tạ Tốn há có sợ gì chúng bay.

Chu Trường Linh kêu lên:

- Không xong, Tạ đại hiệp thần trí mê hồ rồi.

Y đi đến bên cửa, nói vào:

- Tạ đại hiệp, chúng tôi là bằng hữu chứ không phải cừu địch.

Tạ Tồn cười khẩy đáp:

- Bằng hữu cái gì? Đừng có hoa ngôn xảo ngữ, định đánh lừa ta ư?

Y hung hăng bước ra khỏi cửa sắt, giờ chuông đánh vào ngực Chu Trường Linh. Chuông đó kinh lực ghê gớm khiến cho tất cả các ngọn đèn trong phòng đều lung lay muốn tắt. Chu Trường Linh không dám chống đỡ, vội né qua một bên, Tạ Tồn liền đánh luôn chuông trái vào mặt y. Chu Trường Linh chẳng dặng dưng, giờ tay gạt ra, thân hình rung động, lùi lại hai bước. Trương Vô Kỵ thấy biến cố bất ngờ, không khỏi kinh hoảng chờ người ra.

Gã Tạ Tồn đó quyền chuông vù vù như gió, mạnh mẽ vô cùng, Chu Trường Linh không dám chống đỡ, chỉ có nước lùi lại. Chuông đó Tạ Tồn đánh không trúng Chu Trường Linh quét vào tường, lập tức đá vỡ lả tả, ví thử trúng vào người làm sao chịu nổi?

Gã Tạ Tồn đó tóc dài phủ xuống vai, hai mắt sáng như điện, trên mặt đầy những vết máu, miệng hàm hè, chuông thế mỗi lúc một mạnh. Chu phu nhân và Chu Cửu Chân sợ hãi nép vào một góc phòng. Chu Trường Linh thấy y quyền chuông đánh tới, chỉ còn nước giờ chiếc bàn ở bên cạnh ra đỡ. Tạ Tồn bình bình hai quyền, lập tức đánh chiếc bàn đó vỡ tan.

Trương Vô Kỵ hoảng hốt luống cuống, há mồm đứng như trời trồng ở một bên. Người bảo là Tạ Tồn kia tuyệt nhiên không phải Kim Mao Sư Vương Tạ Tồn nghĩa phụ của y. Nghĩa phụ của y đã mù hai mắt, người này mắt vẫn còn nguyên. Lại thấy người kia một chuông đánh ra, Chu Trường Linh lưng đã tựa vào tường, không còn cách gì lùi thêm được nữa, nhưng không đưa tay ra đỡ, kêu lên:

- Tạ đại hiệp, tôi không phải là địch nhân của ông, tôi không đánh trả lại.

Đại hán kia không lý gì tới, một chuông đánh thẳng vào ngực ông ta. Chu Trường Linh thần sắc thật thê thảm, lại kêu lên:

- Tạ đại hiệp, ông không tin tôi ư?

Gã kia quát lớn:

- Cầu tặc, ném thêm một quyền nữa.

Y lại đánh tới một quyền. Chu Trường Linh ộc ra một ngụm máu, giọng run run nói:

- Ông là nghĩa huynh của ân công, có đánh chết tôi, tôi cũng không hoàn thủ.

Gã đại hán cười như điên cuồng:

- Không trả đòn càng tốt, để ta đánh chết người.

Trái một quyền, phải một quyền đều trúng ngay ngực. Chu Trường Linh “A” lên một tiếng thảm thiết, thân hình xum xuống. Gã đại hán kia không chút dung tình, lại

ra quyền đánh tới. Trương Vô Kỵ tiến lên một bước, tay hết sức gạt ra, thấy quyền kinh rất mạnh, chỉ đau nhói mà không lay chuyển chút nào, không còn kể sống chết, kêu lên:

- Người không phải Tạ Tốn, người không phải ...

Đại hán kia giận dữ nói:

- Thằng tiểu quỷ này biết cái gì?

Giơ chân lên đá y. Trương Vô Kỵ nghiêng qua một bên tránh được, kêu lên:

- Người mạo nhận Kim Mao Sư Vương, không có ý tốt, giả đó, giả đó ...

Chu Trường Linh vốn đã nằm gục dưới đất, nghe Trương Vô Kỵ kêu la, lập tức cố gượng đứng lên, chỉ vào đại hán kia nói:

- Người ... người không phải ... người lừa ta ...

Đột nhiên một ngụm máu nữa ộc ra, phun ngay vào mặt đại hán, thân hình đổ nhào về trước, thuận thế điểm luôn vào huyệt Thần Phong dưới vú phải trên ngực y. Chu Trường Linh đã bị thương nặng, vốn không phải địch thủ của gã kia, thế nhưng nhân cơ hội hộc máu nhào người tới, xuất kỳ bất ý, dùng công phu gia truyền Nhất Dương Chỉ điểm trúng đại huyệt. Chu Trường Linh lại điểm thêm hai huyệt khác ở hông và sườn, nhưng chính mình cũng chịu không nổi, lăn ra bất tỉnh. Chu Cửu Chân và Trương Vô Kỵ vội tiến lên đỡ dậy.

Qua một hồi, Chu Trường Linh từ từ tỉnh lại, hỏi Trương Vô Kỵ:

- Y ... y ...

Trương Vô Kỵ đáp:

- Chu bá bá, cháu không còn dấu bác được nữa, người mà bác gọi là ân công, chính là cha ruột của cháu còn Kim Mao Sư Vương là nghĩa phụ của cháu, làm sao cháu còn nhận lầm cho được?

Chu Trường Linh lắc đầu, gượng cười, vẻ mặt trông ra không tin chút nào. Trương Vô Kỵ nói:

- Cha nuôi của cháu hai mắt đã mù, còn người này hai mắt hoàn hảo, đó là cái sai sót lớn nhất. Nghĩa phụ cháu hỏng mắt ở hải ngoại, việc này người ngoài không ai biết được. Người này trước nay mạo nhận, không biết chuyện cha nuôi cháu đã mù.

Chu Trường Linh mừng nói:

- Vô Kỵ đệ, có thực cháu là con của ân công nhà ta không? Nếu thế thì hay lắm, hay lắm.

Thế nhưng Chu Trường Linh vẫn còn hồ nghi, Trương Vô Kỵ bèn đem chuyện y đi đến núi Côn Lôn thế nào kể qua cho ông ta nghe. Diêu Thanh Tuyền đứng bên nghe luôn, hỏi cặn kẽ y tình hình trên núi Võ Đương thế nào, lại tra hỏi việc vợ chồng

Trương Thúy Sơn hôm đó tự vẫn ra sao, thấy y nói không sai một mảy, bấy giờ mới tin.

Thế nhưng Chu Trường Linh vẫn còn lấy làm khó nghĩ nói:

- Nếu như thằng bé này nói láo, chúng mình đắc tội với Tà đại hiệp, thì làm sao bây giờ?

Diêu Thanh Tuyền liền rút chủy thủ, chỉ vào mắt phải của đại hán đó, nói:

- Bằng hữu, Kim Mao Sư Vương Tà Tồn hai mắt đã hủy rồi, nếu người muốn học ông ta, thì phải học cho tới nơi tới chốn, hôm nay ta hủy đôi mắt của người trước. Họ Diêu này bị người phỉnh gạt, nếu không có vị tiểu huynh đệ này nhìn ra, có phải là Chu đại ca của ta chết mà không biết đầu đuôi ra sao ư?

Nói xong đâm như một cái, dao găm đã rạch vào mí mắt, hỏi thêm:

- Người thực sự là ai? Tại sao lại mạo xưng Kim Mao Sư Vương?

Đại hán đó giận dữ đáp:

- Có giỏi thì một đao giết ta đi. Khai Bi Thủ Hồ Báo này là hạng người nào? Chịu để cho người bức cung hay sao?

Chu Trường Linh “A” lên một tiếng, nói:

- Khai Bi Thủ Hồ Báo. Ồ, thì ra người là phái Không Động.

Hồ Báo lớn tiếng nói:

- Thiên hạ các môn các phái đều biết Chu Trường Linh muốn báo thù cho Trương Thúy Sơn. Người đời có nói rằng: “tiên hạ thủ vi cường, hậu hạ thủ tao ương⁹”.

Diêu Thanh Tuyền quát lớn:

- Người dụng tâm thật là ác độc.

Y liền đẩy một dao nhắm ngay ngực y đâm tới. Chu Trường Linh tay trái khua ra, chop ngay cổ tay Diêu Thanh Tuyền, nói:

- Nhị đệ, khoan đã, nếu lỡ y thực sự là Tà đại hiệp thì anh em mình chết vạn lần cũng không lấy lại được.

Diêu Thanh Tuyền nói:

- Trương huynh đệ đã nói rõ ràng rồi. Đại ca nếu còn nghĩ ngại gần xa, không quyết đoán được, cái đại họa trước mắt không sao tránh khỏi.

Chu Trường Linh lắc đầu nói:

- Chúng ta thà rằng thân mình chịu nghìn nhát dao, nhưng nhất định không nên để tổn thương một sợi lông của nghĩa huynh ân công.

⁹ ra tay trước thì mạnh, ra tay sau thì gặp họa

Trương Vô Kỵ nói:

- Chu bá bá, người này nhất định không phải là nghĩa phụ của cháu. Cha nuôi cháu có ngoại hiệu Kim Mao Sư Vương, tóc vàng, còn người này tóc đen.

Chu Trường Linh trầm ngâm một hồi, gật đầu, nắm tay Trương Vô Kỵ, nói:

- Tiểu huynh đệ, cậu đi theo tôi.

Hai người ra khỏi thạch thất, rồi ra khỏi thạch động, đi đến một mỏm đá cheo leo ở sườn núi phía sau, ngồi ngang vai nơi đó. Chu Trường Linh nói:

- Tiểu huynh đệ, nếu người này không phải là Tà đại hiệp, bọn mình không thể không giết y, nhưng ta muốn trong lòng không còn hồ nghi chút nào nữa, cậu nghĩ có phải không?

Trương Vô Kỵ nói:

- Bác sợ có điều gì lầm lẫn, cái đó cũng phải. Thế nhưng người này thật không phải nghĩa phụ của cháu, Chu bá bá cứ an lòng.

Chu Trường Linh thở dài một tiếng, nói:

- Hài tử, ta khi còn trẻ từng sai xảy nhiều lần. Hôm nay ta sợ dĩ không trả đòn, để đến nỗi thân bị trọng thương vì sợ mình lại lầm lẫn nữa. Sai lầm rồi không thể lấy lại, việc này có can hệ trọng đại, ta có chết cũng không sao, nhưng bằng giá nào cũng phải bảo hộ người và Tà đại hiệp được bình an. Ta cũng muốn hỏi rõ chỗ ở của Tà đại hiệp để cho thật yên tâm, nhưng việc đó ta không tiện ngỏ lời.

Trương Vô Kỵ trong lòng khích động nói:

- Chu bá bá, bác vì cha và nghĩa phụ của cháu, hủy tất cả gia sản đáng giá hàng trăm vạn, chính bản thân mình lại bị thương nặng, không lẽ cháu còn chưa tin được bác hay sao? Tình hình của nghĩa phụ cháu, dù bác không hỏi, cháu cũng sẽ nói cho bác nghe.

Sau đó y đem chuyện cha mẹ và nghĩa phụ vì sao phiêu lưu đến tận Băng Hỏa đảo, tại sao ở đó mười năm, rồi ba người kết bè trở về Trung thổ thế nào, nói ra bằng hết. Trong câu chuyện đến quá nửa thì y do cha mẹ kể lại cho nghe, nhưng cũng thật là rõ ràng minh bạch.

Chu Trường Linh lại hỏi đi hỏi lại, vặn vẹo đủ điều, Trương Vô Kỵ ở Băng Hỏa đảo học võ ra sao, bằng cách nào đưa được Dương Bất Hối qua đây, ở trên Tam Thánh ao gặp nạn đầu đuôi tình hình, chuyện gì cũng hỏi thật kỹ, nghe Trương Vô Kỵ nói không có điều gì sơ hở, lúc ấy mới thực bụng tin, thở phào một cái, ngừng đầu nhìn trời nói:

- Ân công hỡi ân công, người ở trên trời linh thiêng, xét rõ lòng tôi; Chu Trường Linh nguyện đem hết tâm hết sức, nuôi dưỡng Vô Kỵ huynh đệ thành người. Có điều

kẻ địch thế mạnh vẫn đang dòm dỏ, tôi võ nghệ kém cỏi, không biết có làm tròn được trách nhiệm hay không, xin ân công phù hộ.

Nói xong quì xuống đất, hướng lên trời khấu đầu. Trương Vô Kỵ vừa thương tâm, vừa cảm kích, cũng quì ngay xuống.

Chu Trường Linh đứng lên, nói:

- Bây giờ trong lòng ta không còn nghi ngờ gì nữa. Oi, Thiếu Lâm, Nga Mi, Côn Lôn, Không Động chẳng phải nào không người nhiều thế lớn, võ công cao cường. Tiểu huynh đệ, lúc đầu ta quyết ý thí cái mạng già này, giết được cừu nhân đứa nào hay đứa nấy, để báo đại ân của lệnh tôn. Thế nhưng hôm nay việc nuôi con cô là quan trọng, báo thù xuống hàng thứ hai. Chỉ hiềm trời đất mênh mông, biết đi đâu mà tránh cái đại nạn bây giờ? Ngay chỗ ở của ta vốn đã xa xăm hẻo lánh đến thế, họ cũng tìm đến được, làm gì còn chỗ nào hoang vắng hơn thế bây giờ?

Ông ta ngừng lại một lát, nói tiếp:

- Tạ đại hiệp một thân một mình trên Băng Hỏa đảo, trong mấy năm qua, ắt hẳn thê thảm lắm. Oi, vị đại hiệp đó đối với ân công ân tẩu cao nghĩa biết dường nào, ta chỉ mong được gặp ông ta một lần, có chết cũng cam.

Trương Vô Kỵ nghe y nói đến nghĩa phụ phải sống khổ sở cô đơn nơi đảo vắng, thật là khó khăn, bỗng chợt nghĩ ra, nói xen vào:

- Chu bá bá, hay là tất cả chúng mình cùng đến Băng Hỏa đảo, có được không? Hồi cháu ở trên đảo sung sướng biết bao nhiêu, đến khi về Trung Thổ rồi, những gì thấy qua, những gì phải chịu, nếu không phải người ta toan giết hại thì cũng làm cho kinh hoảng.

Chu Trường Linh nói:

- Tiểu huynh đệ, cậu có thực muốn về Băng Hỏa đảo để sống không?

Trương Vô Kỵ trù trừ không trả lời, nghĩ thầm bản thân mình không còn sống được bao ngày, huống chi đi Băng Hỏa đảo hải trình gian nan, không biết có đến nơi không, e rằng lụy cả đến gia đình toàn gia mạo hiểm, biển cả vô tình, sợ sẩy là cả bọn sẽ vùi thân trong sóng to gió cả.

Chu Trường Linh nắm hai tay y, nhìn vào mặt, nói:

- Tiểu huynh đệ, cháu với ta không còn là người ngoài, có gì cứ nói thật, cháu có muốn về lại Băng Hỏa đảo không?

Giọng nói ông ta hết sức chân thành. Trương Vô Kỵ lúc này trong lòng, quả thực chán ngán lòng dạ hiểm ác của giới giang hồ, chỉ mong trước khi chết được gặp lại nghĩa phụ một lần, nếu được chết trong lòng người cha nuôi, thì không còn cầu gì hơn

nữa. Trước mặt Chu Trường Linh, y không thể nào dấu diếm tâm sự, nên chầm chậm gật đầu.

Chu Trường Linh không hỏi thêm nữa, dặt tay Trương Vô Kỵ trở về thạch thất, nói với Diêu Thanh Tuyền:

- Tên đó quả là gian tặc, không còn ngờ gì nữa.

Diêu Thanh Tuyền gật đầu, tay cầm chủ thủ, đi vào trong mật thất. Chỉ nghe Khai Bi Thủ Hồ Báo rống lên một tiếng thảm thiết, hẳn đã bị thanh toán rồi. Diêu Thanh Tuyền từ trong mật thất bước ra, đóng cửa sắt lại, thấy trên con dao găm còn dính máu tươi, tiện tay chùi luôn vào gót giày.

Chu Trường Linh nói:

- Tên tặc tử đó đến nằm phục nơi đây, tung tích của bọn mình e đã lộ rồi, căn hầm này không còn ở được nữa.

Nói xong dẫn tất cả mọi người, đi ra khỏi thạch động, đi khoảng hơn hai mươi dặm, vượt qua hai ngọn núi, vào một thung lũng đến dưới một cây to thấy có bốn năm căn nhà nhỏ. Bấy giờ trời đã mờ mờ sáng, mọi người vào trong nhà rồi, Trương Vô Kỵ thấy trong nhà để toàn cây bừa, lưỡi liềm các loại nông cụ, cùng lương thực bếp núc đều có đủ.

Xem ra Chu Trường Linh đề phòng kẻ địch, chung quanh nơi ở đã an bài nhiều nơi trú ẩn. Chu Trường Linh bị thương nặng không thể dậy được, Chu phu nhân liền lấy giày cỏ, áo vải, khăn bịt đầu cho mọi người thay. Chỉ chốc lát gia đình đại phú biến thành nhà quê, thôn nữ, tuy giọng nói, cử chỉ không giống, nhưng nếu chỉ nhìn xa xa không đến gần quan sát kỹ không thể nào phát giác được.

Ở ngôi nhà nông ấy ở được ít ngày, Chu Trường Linh vì có phương thuốc tổ truyền của vùng Vân Nam, uống vào thuyên giảm rất nhanh, cũng may địch nhân chưa đuổi theo đến được. Trương Vô Kỵ trong khi nhàn rỗi quan sát, thấy Diêu Thanh Tuyền ngày nào cũng ra ngoài nghe ngóng tin tức, còn Chu phu nhân đốc thúc đệ tử thu thập hành lý bỏ vào bao, quả nhiên đang tính chuyện viễn hành. Y biết Chu Trường Linh vì việc báo ơn tị nạn, quyết ý đưa cả nhà ra khỏi tìm Băng Hỏa đảo nên trong lòng hết sức vui mừng.

Đêm hôm đó Vô Kỵ đang ngủ trên giường, nghĩ đến nếu như mình trời cho không chết, đến được Băng Hỏa đảo, cả đời sẽ cùng chị Cửu Chân tử đẹp như tiên kia chung sống, bỗng thấy đổ mồ hôi nóng tai, tim đập thình thịch. Y lại nghĩ Chu bá bá, Diêu nhị thúc và nghĩa phụ sau khi gặp nhau, ba người kết thành bằng hữu, ở trên đảo không lo không lắng sống đời tiêu dao thảnh thơi, chẳng sợ Mông Cổ Thát tử tàn sát hà hiếp, cũng chẳng sợ kẻ địch trong võ lâm đánh trước đâm sau, được sống như thế không còn

gì hơn nữa. Y càng nghĩ càng vui sướng, quên cả bản thân đang bị hàn độc, chẳng còn ở trên đời bao lâu, nên thao thức đến tận nửa đêm vẫn chưa ngủ.

Còn đang mơ màng, bỗng nghe tiếng cửa nhẹ mở, một bóng người đã lẻn vào phòng. Trương Vô Kỵ hơi lấy làm lạ lùng, mũi bỗng ngửi thấy một mùi thơm nhẹ, chính là mùi phấn hương mà Chu Cửu Chân vẫn dùng hàng ngày. Y đột nhiên mặt đỏ bừng, thẹn không để đâu cho hết.

Chu Cửu Chân rón rén đến trước giường, hạ giọng hỏi khẽ:

- Vô Kỵ đệ, cậu đã ngủ chưa?

Trương Vô Kỵ không dám trả lời, hai mắt nhắm nghiền, giả vờ ngủ say. Một lát sau, có mấy ngón tay ấm áp mềm mại sờ vào mi mắt y. Trương Vô Kỵ vừa sợ vừa mừng, vừa hoảng vừa thẹn, chỉ mong nàng ta mau ra khỏi phòng. Y trong lòng đối với Chu Cửu Chân kính trọng không cùng, chỉ mong mỗi ngày được nhìn nàng vài lần, cũng đã thỏa lòng thỏa dạ, trong lòng không có một ý niệm lãng mạn nào, còn việc sau này lấy nàng làm vợ y chưa bao giờ nghĩ đến. Bây giờ bỗng đứng nửa đêm nàng vào phòng mình, làm sao tay chân y không luống cuống? Y bỗng nhiên nghĩ thầm: “Hay là Chị Cửu Chân có chuyện gì quan trọng khẩn cấp, nửa đêm muốn đến nói cho mình nghe?”. Ngay lúc đó, bỗng thấy huyết Đan Trung trên ngực tê đi, rồi kế tiếp các huyết Kiên Trinh, Thần Tàng, Khúc Trì, Hoàn Khiêu cũng bị điểm.

Việc này xảy ra thật ngoài sức tưởng tượng của Vô Kỵ, không hiểu sao nửa đêm Chu Cửu Chân lại đến điểm huyết mình? Y chợt thấy hối tiếc: “À, chị Cửu Chân chắc là khi thăm dò xem mình ngủ có cảnh giác hay không. Ngày mai chị ấy sẽ đến giải huyết cho mình, chắc sẽ chọc ghẹo mình một phen. Nếu biết như thế, khi chị ấy vào phòng, mình nhồm dấy dọa cho một trận, để cho chị ấy sáng mai khỏi khoa trương”.

Chỉ thấy nàng ta nhẹ nhàng mở cửa sổ, phi thân đi ra, Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Mình sẽ tự giải huyết ngay, đi theo đằng sau, làm ma nhát, chắc là vui lắm”. Y lập tức sử dụng phép giải huyết Tạ Tốn dạy cho để mở các huyết đạo bị phong. Thế nhưng môn Nhất Dương Chỉ gia truyền của Chu Cửu Chân thật là ghê gớm, y phải mất hơn nửa giờ, mới giải hết được các huyết bị điểm. Đó cũng là vì công phu của Chu Cửu Chân chưa lấy gì làm cao, lại không muốn để y biết được, nên dùng lực thật nhẹ, nếu không phép giải huyết của y có kỳ diệu cỡ nào, cũng không thể nào tự giải được. Đến khi y đứng được dậy, hối hả mặc quần áo, nhảy ra ngoài song cửa thì bốn bề im lìm, làm gì còn thấy hình bóng Chu Cửu Chân đâu?

Y đứng giữa trời tối đen, không khỏi thất vọng, bỗng nghĩ lại: “Chị Cửu Chân ngày mai có cười mình vô dụng, thì cứ nhường cho chị ấy một phen, việc gì phải hơn thua với cô nàng? Bình thời ta vẫn mong làm nàng vui lòng, cũng không phải để, tối hôm

nay nếu đuổi kịp, không chừng nàng lại giận mình là khác”. Y tự nhủ như thế, trong lòng bỗng thấy an ủi. Lúc này mới vào đầu xuân, trong sơn cốc hoa dại ngát hương, y không thể nào ngủ được, nên thả bộ dọc theo con suối mà đi. Trên triền núi tuyết đóng mới tan, theo dòng chảy xuống, những tảng băng nhỏ chạm nhau, kêu leng keng.

Y đi được một lát, bỗng từ trong rừng phía bên trái vọng ra mấy tiếng cười khúc khích, chính là giọng của Chu Cửu Chân. Trương Vô Kỵ hơi kinh hoảng, nghĩ thầm: “Chị Cửu Chân nhìn thấy mình rồi hay sao?”. Lại nghe thấy nàng nói nhỏ:

- Biểu ca, không được nghịch nữa, bộ anh tưởng em không dám đánh anh sao?

Tiếp theo là mấy tiếng cười sáng khoái của đàn ông, chẳng nói cũng biết là Vệ Bích. Trương Vô Kỵ trong lòng chấn động, tưởng như muốn bật khóc, giấc mộng nửa ngày qua nay thành mây khói, trong lòng liền minh bạch: “Chị Cửu Chân điểm huyết đạo của ta, nào có phải để đùa với mình. Nàng nửa đêm đi gặp biểu ca, sợ ta biết được đấy thôi”. Y thấy tay tê đi, chân mềm nhũn, nghĩ thầm: “Ta chỉ là một đứa trẻ nghèo khổ không nhà không cửa, văn tài võ công, nhân phẩm tướng mạo, không điểm nào không kém xa Vệ tướng công. Chị Cửu Chân cùng y vốn đã có tình nghĩa anh em con cô cậu, thật là trai tài gái sắc, xứng đôi vừa lứa¹⁰”.

Y tự nhủ như vậy, thở dài một tiếng nhỏ, bỗng nghe tiếng chân người, ai đó từ hậu viện đi tới. Ngay lúc đó, Chu Cửu Chân và Vệ Bích hai người nói chuyện nho nhỏ, nắm tay nhau bước ra. Trương Vô Kỵ không muốn chạm trán với họ, vội vàng nép mình sau một cây to. Bỗng thấy tiếng chân người tiến tới gần, Chu Cửu Chân đột nhiên kêu lên:

- Cha, ... cha

Giọng nàng run run, dường như sợ hãi lắm, thì ra người ở bên kia chính là Chu Trường Linh. Chu Trường Linh thấy con gái nửa đêm lén đi gặp cháu mình, xem chừng giận lắm, hừ một tiếng nói:

- Chúng bay ở ngoài này làm gì?

Chu Cửu Chân cố làm ra vẻ tự nhiên, cười nói:

- Cha, biểu ca và con hai người lâu không gặp nhau, hôm nay có dịp ghé đến, nên chúng con ra nói chuyện chơi ấy mà.

Chu Trường Linh nói:

- Con nhãi này thật là to gan, nếu để cho Vô Kỵ biết ...

Chu Cửu Chân vội ngắt lời:

¹⁰ Bên Tàu anh em con cô con cậu có thể thành hôn

- Con đã nhẹ nhẽo điểm năm đại huyết của y rồi, lúc này chắc còn đang ngủ say, để lát nữa con sẽ giải khai huyết đạo, không thể nào y biết được.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Chu bá bá đã biết là ta thích chị Cửu Chân, chỉ vì cha ta có ơn với ông ta, nên không muốn ta đau lòng thất vọng. Kỳ thực tuy ta có thích chị Cửu Chân thật, nhưng bụng mình không có ý gì, Chu bá bá ơi, bác đối với cháu thật tốt quá”.

Lại nghe Chu Trường Linh nói:

- Dù sao chẳng nữa nhưng cũng phải thật là dè dặt, biết bao công lao tính toán, đừng để nó thấy được mối manh sơ xuất.

Chu Cửu Chân cười nói:

- Hải tử biết điều đó rồi.

Vệ Bích nói:

- Thưa cậu cháu phải đi về đây. Chắc sư phụ cháu đang đợi.

Chu Cửu Chân đối với y thật quyền luyến, nói:

- Để em đưa anh về.

Chu Trường Linh nói:

- Hay lắm, ta cũng muốn đến bàn lại một lần nữa với sư phụ cháu. Bọn mình lần này ra biển đi Băng Hỏa đảo, tất cả mọi việc phải sắp xếp cho chu đáo, chớ có sai sẩy chuyện gì.

Nói xong cả ba người cùng đi về hướng tây. Trương Vô Kỵ thấy hơi lạ lùng, biết sư phụ của Vệ Bích tên là Võ Liệt, là cha của Võ Thanh Anh. Nghe lời của Chu Trường Linh, dường như cha con họ Võ và Vệ Bích cũng cùng đi Băng Hỏa đảo, sao trước đây chưa nghe nói tới bao giờ? Chuyện này càng nhiều người biết, càng khó giữ gìn cho khỏi tiết lộ phong thanh, càng dễ nguy hiểm cho nghĩa phụ. Y trầm ngâm một hồi, đột nhiên nghĩ đến câu nói của Chu Trường Linh: “biết bao công lao tính toán, đừng để nó thấy được mối manh sơ xuất”. Mối manh sơ xuất, sơ xuất, sao lại sơ xuất nhỉ?

Nghĩ đến hai chữ “sơ xuất”, tự nhiên một mối nghi vấn mơ mơ hồ hồ trước nay vẫn ở trong đầu y, bây giờ hiện ra ngay trước mắt: bức tranh “Trương Công Thúy Sơn An Đức Đồ” sao tướng mạo ai vẽ cũng giống, nhưng có khuôn mặt trái soan của cha y lại vẽ thành mặt vuông? Cha y mắt mũi quả không sai, vì hai cha con mặt mày tương tự, nhưng có khác là Trương Thúy Sơn mặt hình bầu dục, khác hẳn khuôn mặt Trương Vô Kỵ vuông vức chữ điền.

Cứ lời Chu Trường Linh, bức tranh này chính ông ta vẽ ra hơn mười năm trước, dù tài nghệ đan thanh không giỏi, cũng không thể nào vẽ mặt của đại ân nhân mình hoàn

toàn khác hẳn như thế. Trương Thúy Sơn ở trong bức tranh chẳng khác nào Trương Vô Kỵ khi đã lớn. À, lại còn thêm một điểm nữa, cây bút cha nó sử dụng là loại bút thẳng đầu nhọn, hình giống như bút lông. Khi mới trở về đại lục, cha y có mua ở tiệm bán binh khí một cây phán quan bút, nói là chiều dài và trọng lượng tuy có thể tạm dùng được, nhưng có điều bút lại có thêm một bàn tay bằng sắt, trông không vừa mắt chút nào. Mẹ y có nói rằng sau khi có chỗ ăn ở xong xuôi, sẽ đi thuê người rèn một thanh bút khác. Cây bút trong bức tranh cha y dùng là loại phán quan bút thường mà thợ rèn vẫn bán. Chu bá bá là một đại hành gia chuyên sử dụng phán quan bút, vẽ cái gì sai thì còn được, không lẽ lại vẽ cây bút trong tay cha y cũng sai?

Nghĩ đến chuyện đó, trong bụng y không khỏi hoang mang, dường như đã có câu trả lời, có điều cái đáp án đó quá ư khủng khiếp, cách nào cũng không dám nghĩ thêm nữa, chỉ còn nước tự an ủi: “Dù sao mình cũng không nên nghĩ ngợi lăng nhăng, Chu bá bá đãi mình như thế, sao mình lại nổi lòng ngờ vực? Chi bằng quay về phòng nằm ngủ, chứ để họ biết mình đêm hôm khuya khoắt ra ngoài, không chừng mất mạng”.

Nghĩ đến “không chừng mất mạng”, tự nhiên y nổi gai ốc, không hiểu một nỗi sợ từ đâu ủa đến. Y đứng xuất thần một hồi, rồi lần mò theo hướng cha con Chu Trường Linh, thấy trong rừng sâu có ánh đèn le lói, hóa ra nơi đó lại có một căn nhà. Tim Vô Kỵ đập thình thịch, rón rén đi về phía ánh lửa. Đến phía sau nhà, y định thần, ghé mắt nhìn theo khe cửa dòm vào. Cha con Chu Trường Linh và Vệ Bích ngồi quay lưng về phía cửa sổ đang nói chuyện với ai. Hai người ngồi quay lưng lại phía Vô Kỵ nên y không nhìn rõ mặt, nhưng trong đó có một cô gái chính là Võ Thanh Anh, một trong hai của Tuyết Lĩnh Song Chu. Người đàn ông kia thân hình to lớn, đang lắng tai nghe Chu Trường Linh sắp đặt giả làm khách thương để đến được vùng Sơn Đông ngõ hầu ra khơi ra sao. Y lặng yên không nói một câu, chỉ liên tiếp gật đầu.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Mình thật đúng là trông gà hóa cuốc, lo sợ hão huyền. Người này chắc là Võ Liệt Võ trang chủ, Chu bá bá cùng ông ta giao hảo rất thân nên mới rủ ông ta cùng đi ra Băng Hỏa đảo, cũng là chuyện thường tình, mình chẳng nên quá lo lắng như thế”.

Lại nghe Võ Thanh Anh nói:

- Cha, thế lỗ trên mặt biển mênh mông mình không tìm thấy hòn đảo nhỏ đó thì sao? Về cũng không xong thì biết làm thế nào?

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: “Vị này quả là Võ trang chủ”. Y nghe Võ Liệt nói:

- Nếu con sợ thì đừng đi nữa. Ở trên đời này, nếu không trải qua gian nan khổ khổ, làm sao có được lúc vinh quang?

Võ Thanh Anh nũng nịu đáp:

- Con chỉ hỏi thế, vậy mà cha đã dạy dỗ ngay rồi.

Võ Liệt cười nói:

- Việc này có khác gì gieo hột xúc xắc, một ăn một thua. Nếu mình số may, cả bọn đến được Băng Hỏa đảo, gã Tạ Tốn kia dù võ công cao cường, nhưng chỉ có một mình, huống gì hai mắt lại mù, đâu có phải là địch thủ của mình ...

Trương Vô Kỵ nghe đến đây, một làn hơi lạnh chạy dọc theo xương sống đi lên, rợn cả người. Lại nghe Võ Liệt nói tiếp:

- ... thanh đao Đồ Long sẽ về tay chúng ta. Lúc đó “hiệu lệnh thiên hạ, mạc cảm bất tông”, ta cùng Chu bá bá của người hai người sánh vai trở thành võ lâm chí tôn. Còn như người tính mà trời chẳng cho, tất cả chết trên biển cả, ôi, đời này có ai không chết bao giờ?

Vệ Bích nói:

- Nghe nói Kim Mao Sư Vương Tạ Tốn võ công trác tuyệt, trên đảo Vương Bàn Sơn chỉ hú lên một tiếng, khiến mấy chục hảo thủ giang hồ đều mất trí cả. Theo ý đệ tử, bọn mình lên đến đảo rồi, không cần phải công khai giao chiến với y, chỉ cần lén bỏ thuốc độc vào đồ ăn thức uống, không nói gì y đã mù, dù cho mắt có còn sáng, cũng không thể nào ngờ đến việc đứa con nuôi của y lại đem người đến hại mình cả.

Chu Trường Linh gật đầu:

- Cháu Bích nói đúng lắm. Có điều hai họ Võ Chu, các đời trước đều là hiệp sĩ danh môn chính phái, xưa nay không dùng độc dược bao giờ, đến cả ám khí cũng không tẩm thuốc. Thành thử phải dùng loại thuốc độc nào để y uống vào không hay biết thì ta không biết gì cả.

Vệ Bích nói:

- Điều nhị thúc đi lại nhiều nơi Trung Nguyên, có thể biết, nhờ ông ấy mua để chuẩn bị chắc được.

Võ Liệt quay qua vỗ vai Chu Cửu Chân, cười nói:

- Chân nhi ...

Lúc đó y quay đầu lại, Trương Vô Kỵ trông thấy rõ mặt, không khỏi giật mình kinh hãi. Thì ra người này chính là kẻ đã giả làm nghĩa phụ của y Khai Bi Thủ Hồ Báo, việc y đánh Chu Trường Linh bị thương nặng, sau đó bị Diêu Thanh Tuyền dùng dao đâm chết vân vân đều không phải thật. Bấy giờ Vô Kỵ mới biết bọn họ vì muốn tất cả những màn kịch đó đóng cho tròn, một chưởng đánh ra đá trên tường rơi lả tả, hay đánh vỡ nát một cái bàn danh mộc, nên phải nhờ Võ Liệt ra tay. Lại nghe y cười nói với Chu Cửu Chân:

- Muốn cho tấn tường này được xuôi chèo mát mái thì cháu phải ra về thân thiết với thằng tiểu quỷ đó, đến khi giết xong Tạ Tốn mới thôi, nhất định đừng để lộ một chút sơ hở nào.

Chu Cửu Chân nói:

- Cha, cha phải bằng lòng cho con một chuyện.

Chu Trường Linh hỏi:

- Chuyện gì?

Chu Cửu Chân đáp:

- Cha bảo con hầu hạ tên tiểu quỷ đó, bấy lâu nay chịu không biết bao điều khổ sở. Từ nay tới khi lên đến Băng Hỏa đảo, giết xong Tạ Tốn còn phải một thời gian dài, chẳng biết còn phải chịu bao nhiêu đắng cay nữa. Đợi khi cha lấy được đao Đồi Long, cha cho con được một nhát giết thằng quỷ đó.

Trương Vô Kỵ nghe nàng nói câu tàn nhẫn đó, mắt tối sầm, dường như muốn ngất đi, loáng thoáng nghe Chu Trường Linh đáp:

- Bọn mình phen này dùng xảo kế lừa gạt y, dụ y nói ra chỗ ở của Kim Mao Sư Vương, đúng ra cũng là không phải. Tên tiểu tử đó cũng không phải là người xấu, mình giết Tạ Tốn xong, lấy được đao Đồi Long rồi, chỉ cần chọc mù hai mắt y, bỏ lại Băng Hỏa đảo cũng đủ rồi.

Võ Liệt khen ngợi:

- Chu đại ca quả thực tâm địa nhân thiện, không mất đi truyền thống nghĩa hiệp.

Chu Trường Linh thở dài:

- Nước cờ này của anh em ta quả thực vạn bất đắc dĩ. Võ nhị đệ, mình ra khơi rồi, thuyền của chú phải đi xa xa thuyền của tôi, nếu đi gần quá, e rằng tiểu tử đó có thể sinh nghi, thế nhưng nếu xa quá thì lại sợ mất liên lạc. Những tài công thủy thủ cũng phải hết sức chú ý mới được.

Võ Liệt đáp:

- Đúng thế, Chu đại ca quả thực là mọi việc chu đáo quá.

Trương Vô Kỵ trong bụng rối như tơ vò, tự hỏi: “Ta không hề thổ lộ thân phận, không hiểu sao bọn họ lại nhìn ra được? Ồ, có lẽ khi bị Vệ Bích và hai nàng Chu Võ vây đánh ta hết sức chống trả, đã sử dụng tâm pháp của phái Võ Đang. Chu bá bá kiến văn rộng rãi, lúc đó liền nhìn ra lai lịch của ta. Ông ta biết cha mẹ ta thà chết chứ không tiết lộ chỗ ở của nghĩa phụ, nếu dùng sức mạnh, không thể nào bức bách ta thổ lộ chân tướng được. Vì thế y giả tạo bức tranh, đốt tiêu nhà cửa, lại dùng khổ nhục kế để khiến ta cảm động. Ông ta chẳng cần hỏi một câu, chính ta lại mở lời

cầu y đưa về Băng Hỏa đảo. Chu Trường Linh ơi Chu Trường Linh, gian kế của người quả thực là độc ác hết chỗ nói”.

Bấy giờ Chu Trường Linh và Võ Liệt liền bàn qua các kế hoạch hải hành. Trương Vô Kỵ không dám nghe thêm, vội vàng nín thở, rón rén bước đi, mỗi lần đạp chân lại nghe ngóng trong nhà không có động tĩnh gì, mới dám bước thêm bước nữa. Y biết Chu Trường Linh và Võ Liệt hai người võ công cực kỳ cao cường, mình chỉ cần sơ xẩy một chút, đập trúng một cành khô thôi lập tức bọn họ biết liền. Y đi hơn ba chục bước hết sức chậm chạp, đến khi cách căn nhà hơn một chục trượng rồi, mới co giò chạy thật nhanh.

Y cắm đầu chạy không cần tìm đường, chỉ nhắm hướng rừng sâu trên triền núi mà tới, càng sâu càng cao, càng chạy càng nhanh, sau cùng chạy như bay, hơn một tiếng đồng hồ vẫn không dám dừng lại để thở. Chạy trốn hơn nửa đêm, đến khi trời tờ mờ sáng, thấy mình đang ở trong một rừng rậm nơi tuyết lĩnh. Y ngoảnh lại xem Chu Trường Linh có đuổi theo không, vừa quay đầu không khỏi kêu khổ, thấy mặt tuyết để lại một hàng dấu chân dài. Tây Vực trời rất lạnh, bây giờ tuy đã vào mùa xuân, nhưng trên đỉnh núi tuyết còn đọng chưa tan. Y bỏ chạy thực mạng, hết sức trèo lên đỉnh núi, nào ngờ lại khiến cho tiết lộ đường đi nước bước của mình.

Ngay khi đó, đằng trước vọng tới tiếng chó sói tru, nghe thật ghê rợn. Trương Vô Kỵ trèo lên một mỏm đá nhìn xuống, thấy sườn núi bên kia có bảy tám con chó sói lớn đang ngửng đầu, nghe răng múa vuốt sủa hướng về y, rõ ràng muốn xông vào ăn thịt. Có điều ở giữa là một vực sâu không thấy đáy, chúng không thể nào vượt qua được. Y quay đầu nhìn lại, lập tức tìm nhói lên một cái. Trên sườn núi có năm cái chấm đang chầm chậm di động về hướng y, chính là người của Chu Võ hai nhà. Lúc này còn cách xa, tưởng như năm người đi không nhanh, nhưng thực ra họ đi vùn vụt, chỉ trong một giờ nữa sẽ đuổi tới nơi.

Trương Vô Kỵ cố định thần, trong bụng toan tính: “Ta thà để cho bảy sói đói kia xé xác mà ăn, nhưng nhất quyết không để rơi vào tay bọn ác ôn cho họ hành hạ”. Y nghĩ đến mình đối với Chu Cửu Chân hết lòng si mê kính trọng, nào ngờ con người mặt đẹp như tiên kia, bụng dạ lại như rắn rết. Y vừa hổ thẹn, vừa đau lòng, vội vàng co giò chạy thẳng vào rừng sâu.

Trong khu rừng, lau cỏ mọc cao đến lưng nhưng không có tuyết đóng, thành ra dấu chân cũng không dễ gì thấy được. Y chạy một hồi, trong lòng thấy dịu đi một chút, hàn độc trong người bỗng dưng phát tác, hai chân tự nhiên tê dại không sao cử động được, vội chui vào một bụi cỏ dày, mò mẫm cảm được một cục đá hình tam giác cạnh

sắc nhọn, định bụng nếu Chu Trường Linh tìm thấy y, y sẽ lập tức dùng cục đá đập vào huyết Thái Dương tự sát.

Y hồi tưởng lại mọi chuyện hơn hai tháng qua sống nhờ nơi Chu gia trang, càng nghĩ càng chua chát: “Phái Không Động, phái Hoa Sơn, phái Côn Lôn đâu đâu cũng lấy oán báo ân, ta cũng chẳng thêm để ý, thế nhưng ta đối với Chân tử thành tâm như vậy, thế nhưng chẳng qua cũng chẳng khác gì ... Oi, mẹ ta khi sắp chết đã dặn dò ta những gì? Sao ta lại không coi những lời đó vào đâu?”.

Mấy câu nói của mẹ y trước khi chết, nay rõ ràng từng lời vọng vào tai:

- Hải nhi, khi con khôn lớn rồi, phải đề phòng đàn bà lừa dối con. Đàn bà càng đẹp, lừa người càng giỏi.

Hai giòg lệ nóng hổi trào lên mắt, trước mắt cảnh vật nhòa đi: “Mẹ ta khi nói với ta mấy câu này thì chủ thủ đã cắm vào trong ngực rồi. Mẹ ta cố nhịn đau để dặn dò ta như thế, sao ta lại không ghi nhớ những lời huyết lệ kia trong lòng. Nếu ta không biết phép xung giải huyết đạo, trời xui đất khiến nghe được âm mưu của Chu Trường Linh, bọn họ sắp đặt kín đáo đến thế, ắt ta sẽ đưa họ tới Băng Hỏa đảo, thế nào cũng hại cả đến tính mạng của nghĩa phụ nữa”.

Y trong lòng đã quyết, đầu óc tỉnh táo, đối với âm mưu tính toán của cha con Chu Trường Linh bây giờ rõ ràng: Chu Trường Linh vừa đoán được y là con trai Trương Thúy Sơn liền ra tay đánh chết bày chó dữ, sát con gái, để Trương Vô Kỵ tin rằng y là hiệp sĩ thị phi phân minh, nhân nghĩa hơn người. Đến khi y đốt tất cả cơ ngơi hoa lệ rộng lớn, tuy có đáng tiếc thật, nhưng so với thanh đao Đồ Long “vô lâm chí tôn” thì đâu có đáng gì. Người tính toán mau lẹ, quyết đoán như thế quả thật là ghê gớm đáng ngại.

Y lại nghĩ: “Khi ta còn ở trên đảo, ngày ngày thấy nghĩa phụ ôm thanh đao này xuất thần suy nghĩ, trong mười năm trời, vẫn không tìm ra được cái bí mật trong đó. Nghĩa phụ tuy thông minh, nhưng là người trực tính. Gã Chu Trường Linh này cơ trí hơn người, mưu sâu kế rộng, hơn nghĩa phụ ta xa. Nghĩa phụ không nghĩ ra nhưng khi thanh đao đến tay Chu Trường Linh, quá nửa là y có thể tìm ra được ...”.

Nghĩ đi nghĩ lại, những ý tưởng đó quay qua trở tới, bỗng nghe thấy tiếng chân người, Chu Trường Linh và Võ Liệt đã tới được khu rừng sâu. Võ Liệt nói:

- Tên tiểu tử đó chắc là ẩn náu trong khu rừng này rồi, không cần phải đi xa hơn nữa để kiếm hắn ...

Chu Trường Linh vội vàng cướp lời y, nói:

- Oi, không biết Chân nhi nói năng sai sẩy ra làm sao, để Trương huynh đệ phải giận dữ. Ta thật lo lắng, cậu ấy tuổi còn nhỏ, ở nơi băng tuyết bao phủ như thế này lẽ có chuyện gì, dù ta tan xương nát thịt, vẫn không nên không phải với Trương ân công.

Mấy câu đó y nói ra thật là lo lắng, phiên trách chính mình. Trương Vô Kỵ nghe thế bỗng nổi da gà, nghĩ thầm: “Y chưa bỏ cái mưu đồ, vẫn còn định dùng lời ngon ngọt để lừa ta”.

Chỉ thấy Chu, Vô hai người tay cầm gậy, khua trong vùng cỏ cao dò xét, Trương Vô Kỵ cố co rút mình, không dám động đậy. Cũng may là khu rừng này rất rộng, không cách gì có thể tìm hết mọi nơi được. Chẳng mấy chốc Vệ Bích và Tuyết Linh Song Chu cũng đến. Năm người khua kiếm trong khu rừng cả nửa ngày vẫn không kiếm thấy, ai ai cũng mệt mỏi cả rồi, liền ngồi trên những tảng đá nghỉ ngơi. Thực ra chỗ họ ngồi chỉ cách chỗ Vô Kỵ ẩn náu chừng ba trượng, nhưng vì rừng rậm cỏ cao, nên che khuất hết thân hình y.

Chu Trường Linh nghĩ ngợi một chốc, đột nhiên lớn tiếng quát:

- Chân nhi, ngươi vì sao mà đắc tội với Vô Kỵ huynh đệ, để đến nỗi cậu ta nửa đêm, nửa hôm phải bỏ đi không nói một lời?

Chu Cửu Chân ngạc nhiên, Chu Trường Linh liền đưa mắt nháy cô ta một cái. Trương Vô Kỵ nằm phục trong đám cỏ nhưng cái đưa mắt của y nhìn thật rõ ràng. Chu Cửu Chân hiểu ý, cũng lớn tiếng đáp lại:

- Con chỉ đùa với cậu ấy thôi, điểm huyết chơi thôi mà đâu ngờ lại tưởng là thật.

Nói xong nàng cất giọng gọi:

- Em Vô Kỵ, em Vô Kỵ ơi, mau ra đây để chị Cửu Chân xin lỗi.

Tuy giọng nói lớn nhưng vẫn kiều mị uyển chuyển, đầy quyến rũ. Nàng ta gọi một hồi, thấy không động tĩnh gì, đột nhiên òa lên khóc, nói:

- Cha ơi, cha đừng đánh con, đừng đánh con. Con đâu có cố ý đắc tội với em Vô Kỵ.

Chu Trường Linh giơ tay lên vỗ vào đùi mình kêu bồm bộp, mồm lớn tiếng quát mắng. Chu Cửu Chân không ngừng kêu la thảm thiết, tưởng như bị cha đánh thật đau không chịu nổi. Võ Liệt, Võ Thanh Anh và Vệ Bích đứng bên nhìn hai cha con cố nhịn cười.

Trương Vô Kỵ xem hai cha con đóng kịch, lại nghe thanh âm, trong lòng bồi hồi, nghĩ thầm: “Cũng may ta nhìn rõ thần tình của hai người, nếu chỉ nghe giọng nàng rên xiết, thế nào ta cũng mềm lòng nhìn không nổi mà chui ra”.

Cha con Chu Trường Linh cũng đoán được Vô Kỵ chỉ ở trong khu rừng này chứ không đâu khác, nên một người cứ chửi mắng, một người cứ van xin, thanh âm càng

lúc càng thêm thống thiết. Trương Vô Kỵ hai tay bịt chặt tai lại, nhưng tiếng nói vẫn xuyên vào trong đầu, càng lúc càng không chịu nổi, sau cùng bực quá, tung mình nhảy ra, kêu lên:

- Các người đừng làm trò ma quỷ, chẳng lẽ còn lừa ta được nữa hay sao?

Năm người Chu Trường Linh lớn tiếng reo hò:

- Ở đây rồi.

Trương Vô Kỵ gọi:

- Chị Cửu Chân, giỏi nhỉ.

Y chạy ra khỏi khu rừng, cầm đầu cầm cổ chạy. Chu Trường Linh và Võ Liệt phi thân nhào tới, theo hướng y chạy đuổi theo.

Trương Vô Kỵ đã quyết ý chết, không do dự, lao thẳng về phía vực sâu muôn trượng. Kinh công của Chu Trường Linh hơn y rất xa nên khi Vô Kỵ chạy đến bờ vực, Chu Trường Linh đã đuổi tới sát sau lưng, giơ tay chụp vào y. Trương Vô Kỵ thấy đau nhói, năm ngón tay phải của Chu Trường Linh đã nắm chặt lấy xương sống, nhưng ngay lúc đó chân y đã đạp vào chỗ không, thân hình y đã chênh vênh ngay trên khe núi. Chân trái y lập tức nhảy vọt tới, cả người lao thẳng về phía trước.

Chu Trường Linh đầu gối y lại nhảy xuống vực tự tận, bị y lôi theo, cả hai rơi xuống. Với mấy chục năm tu luyện võ công của y, nếu y lập tức buông tay nhảy vọt về, có thể bảo tồn tính mệnh. Thế nhưng y biết chỉ lỏng năm ngón tay thì không còn cơ hội nào đoạt được thanh đao Đồi Long “võ lâm chí tôn” kia nữa, bao nhiêu suy tính hi sinh trong hai tháng qua, sẽ đi theo tòa nhà to lớn đẹp đẽ thành tro bụi, trôi theo dòng nước.

Chỉ mới do dự, Trương Vô Kỵ đã rơi xuống thật nhanh, Chu Trường Linh kêu lên:

- Không xong rồi.

Y vươn tay lại phía sau toan chụp lấy tay Võ Liệt đưa ra cho y nắm, nhưng còn cách xa hơn một thước, mà tay kia nắm Trương Vô Kỵ cũng không dám buông ra. Hai người từ trên vách núi rơi xuống vực sâu vạn trượng bên dưới, nghe tiếng Võ Liệt và Chu Cửu Chân kinh hoảng kêu la từ trên đầu truyền xuống, chỉ nháy mắt đã không còn nghe được nữa. Hai người rơi xuyên qua những đám mây mù trong khe núi thẳng xuống đáy vực.

Trong đời Chu Trường Linh trải qua không biết bao nhiêu sóng gió, gặp lúc nguy nhưng tâm không loạn, nghe thấy bên tai gió thổi vù vù, thân mình tiếp tục rơi vùn vụt xuống, đôi khi gặp cây trên vách đá mọc trời ra, y liền thò tay chụp lấy nhưng mấy lần đều cách cả thước, mãi sau mới trúng được một cành. Thế nhưng hai người rơi xuống lực rất mạnh, cành cây chịu không nổi, lách cách một tiếng, một cành tùng

to bằng bắp tay gãy lìa. Thế nhưng nhờ thế cũng rơi chậm lại, Chu Trường Linh có được chỗ mượn sức, hai chân khòe ra, dùng chiêu Ô Long Giáo Trụ, quán chặt lấy một cây tùng, nhắc Trương Vô Kỵ lên để y lên trên cành cây, chỉ sợ y lại nhảy xuống vực tử tử nữa nên nắm chặt cánh tay không buông.

Trương Vô Kỵ thấy mình vẫn không thoát khỏi tay y, trong lòng cực kỳ thất vọng, hậm hực nói:

- Chu bá bá, dù cho bác hành hạ tôi đến mực nào, cũng đừng mong nghĩ tới việc đưa bác đi kiếm nghĩa phụ.

Chu Trường Linh lộn người, ngồi vững vàng trên cây tùng rồi, ngẩng đầu nhìn lên, bọn Chu Cửu Chân dĩ nhiên không thấy đâu, tiếng gọi cũng không nghe tới nữa, tuy là tay tài cao mật lớn, nghĩ lại chuyện chết đi sống lại vừa rồi, trong bụng y không khỏi rung mình, trán từng giọt mồ hôi nhỏ xuống. Y định thần rồi, cười nói:

- Tiểu huynh đệ, cậu nói gì tôi hoàn toàn không hiểu. Cậu chớ có nghĩ ngợi lăng nhăng.

Trương Vô Kỵ nói:

- Gian mưu của bác tôi đã biết rồi, không còn dùng được nữa đâu. Nếu bác ép tôi đưa đi Băng Hỏa đảo, tôi sẽ chỉ đông tây lung tung, tất cả cùng chết trên biển cả, bác tưởng tôi không dám làm hay sao?

Chu Trường Linh nghĩ những lời đó quả thực là như thế, trước mắt phải dịu ngọt với y, rồi sau này sẽ để con gái mình đối phó may ra có diệu sách. Y nhìn quanh bốn bề, trèo lên trên thì không sao làm nổi, còn dưới chân vực sâu không thấy đáy, mà dù có đến được đáy vực, mười phần đến chín không có lối ra, cách duy nhất là men theo đường vách dốc xiên xiên mà bò lần ra ngoài. Y nói với Trương Vô Kỵ:

- Tiểu huynh đệ, cậu đừng có bao giờ lại nghi ngờ như thế, tôi sẽ không ép cậu đưa tôi đi kiếm Tạ đại hiệp. Nếu nói sai lời, họ Chu này sẽ bị hàng vạn mũi tên cắm vào thân, chết không có chỗ chôn.

Y lập lời thề đó thực không phải nói không, nghĩ thầm nếu y nhất định tự tận, thì dù mình có bức bách cách nào cũng vô ích, chỉ làm sao dụ dỗ để y cam tâm tình nguyện làm mới xong.

Trương Vô Kỵ thấy y thề nguyện như vậy, trong bụng cũng dịu đi một chút. Chu Trường Linh lại nói:

- Hai người mình từ từ bò dần ra, cậu chớ nên nhảy xuống, nghe chưa?

Trương Vô Kỵ nói:

- Nếu bác không ép tôi, tội việc gì phải đi tìm cái chết?

Chu Trường Linh gật đầu, lấy ra một con dao ngắn, lột vỏ cây tẻ thành một sợi dây, hai đầu buộc vào hông mình và Vô Kỵ. Hai người men theo vách núi đã tan tuyết, bò từ từ về hướng có ánh sáng mặt trời.

Vách núi đó vốn đã dốc, lại thêm băng tuyết bám vào lại càng trơn trượt, Trương Vô Kỵ hai lần tuột tay, đều nhờ Chu Trường Linh dùng sức kéo lại nên mới khỏi rơi xuống vực sâu bên dưới. Thế nhưng trong bụng Trương Vô Kỵ lại không cảm ơn, nghĩ thầm: “Người chỉ nghĩ đến thanh bảo đao Đồi Long chứ nào có thực tâm cứu ta đâu?”.

Hai người trèo một hồi lâu, chân tay đầu gối bị đá nhọn cắt rách, máu chảy chan hòa, sau cùng đến được đoạn không còn quá dốc nữa, đứng dậy được, từng bước, từng bước cố gắng đi lên. Đi qua được một bức tường đá trông tựa một bình phong, Chu Trường Linh không nhìn nổi phải kêu khổ. Trước mắt mây mù mang mang, không còn một lối đi nào khác mà đang ở ngay trên một bình đài cực cao, ba bề trống không. Cái bình đài đó rộng phải đến vuông vức hơn chục trượng, nhưng nhô ra giữa trời, lên không xong mà xuống cũng không xong, quả đúng là chỗ chết. Trên mặt chỗ đá phẳng này toàn là băng tuyết, không cây cối gì, cũng không thú vật.

Trương Vô Kỵ lại thấy vui mừng, cười nói;

- Chu bá bá, bác hết sức mưu tính, cuối cùng lại chỉ đến được một chỗ chân không đến đất, cật không đến trời như thế này. Nếu bây giờ có được thanh đao Đồi Long trong tay, liệu bác có làm gì được không?

Chu Trường Linh mắng nó:

- Đừng có nói nhăng nói cuội nữa.

Y ngồi xuống xếp bằng, ăn hai nắm tuyết, vận khí một hồi, nghĩ thầm: “Tuy bây giờ mình có mệt nhưng tinh lực vẫn còn, ở đây chịu đói thêm một ngày nữa, e rằng khó mà thoát ra được”.

Y đứng dậy nói:

- Ở đây đường về phía trước cụt rồi, bọn mình quay trở lại tìm lối khác.

Trương Vô Kỵ nói:

- Tôi lại thấy ở đây thích lắm, quay lại làm gì?

Chu Trường Linh bực dọc nói:

- Ở đây có gì ăn đâu mà ở?

Trương Vô Kỵ cười đáp:

- Không ăn những món của người đời càng tốt, mình tu tiên luyện đạo đã sao.

Chu Trường Linh trong lòng giận dữ, nhưng biết nếu mình áp bức y, không chừng nó nhảy xuống dưới vực sâu nên nói:

- Được, người ở đây nghỉ thêm một chốc, ta đi tìm đường nếu thấy sẽ quay lại kiếm người sau. Đừng có đến gần bờ đá, coi chừng rơi xuống đó.

Trương Vô Kỵ cười:

- Việc sống chết mất còn của tôi, sao bác phải lo quá vậy? Đến phút này mà bác còn hoang tưởng chuyện tôi đưa bác đến Băng Hỏa đảo ư, tôi khuyên bác nên quên chuyện ấy đi là hơn.

Chu Trường Linh không trả lời, theo đường cũ quay về, đến chỗ cây đại tùng, y trở sang bên trái tìm xem có đường đi không. Chỗ này vách núi thật là hung hiểm, nhưng vì không phải chiếu cố cho Trương Vô Kỵ nên y đi thật nhanh, khi chạy khi bò độ nửa giờ đã đến một mỏm đá nhô ra ngoài. Đến được huyền nhai này, nhìn quanh không có lối đi khác, y buông tiếng thở dài, thừ người ra một hồi, lại quay trở về cái bình đài hồi nãy.

Trương Vô Kỵ không cần hỏi thêm, chỉ trông mặt y đã biết không có lối ra, nghĩ thầm: “Ta trúng phải Huyền Minh thần chưởng, âm độc nan trừ, bấm đốt ngón tay, xem ra thọ mệnh đã đến lúc hết, dù chết ở chỗ nào thì cũng thế thôi. Còn y rõ ràng đang mạnh khỏe, có phúc không biết hưởng, hoang tưởng cái gì gọi là võ lâm chí tôn, lại cùng ta ở nơi băng thiên tuyết địa này chết đói, thật là đáng thương biết bao”.

Lúc đầu y căm ghét Chu Trường Linh gian trá xảo quyệt, rơi xuống vực rồi sau khi thoát hiểm còn chọc ghẹo y mấy câu, lúc này thấy rằng không còn đường sống, Chu Trường Linh thất vọng nào nề, trong lòng không khỏi thương hại nên ôn tồn nói:

- Chu bá bá, bác niên kỷ cũng cao rồi, bao nhiêu vinh hoa sung sướng cũng đã hưởng rồi, đến lúc này có chết đi, cũng đâu có gì đáng tiếc? Đừng phải quá khổ sở như thế.

Chu Trường Linh đối với Trương Vô Kỵ còn nhẫn nhịn vì vẫn hi vọng một ngày nào đó có thể khiến y động lòng, dẫn mình đến Băng Hỏa đảo, lúc này thấy sinh lộ hoàn toàn không có, sợ dĩ bị hãm vào tuyệt cảnh như thế này, toàn do tên tiểu tử này mà ra, tấm lòng oán giận làm sao tiêu cho được? Hai mắt y như nẩy lửa, hàm hàm nhìn y.

Trương Vô Kỵ thấy khuôn mặt vốn dĩ ôn hòa phúc hậu của vị trưởng giả này biến thành hung ác chẳng khác gì một con dã thú, không khỏi khiếp sợ, kêu lên một tiếng, đứng dậy bỏ chạy. Chu Trường Linh quát lên:

- Chỗ này còn đường cho mi chạy hay sao?

Giơ tay chop vào lưng y, quyết ý sẽ hành hạ một phen, cho nếm đủ mùi khổ sở rồi mới chết. Trương Vô Kỵ lao về phía trước, thấy vách núi bên trái tối đen dường như có một cái hang, không kịp suy nghĩ, liền chui tọt vào, nghe soẹt một tiếng, ống quần

đã bị Chu Trường Linh xé mất một miếng, trên đùi cũng bị cào rách. Trương Vô Kỵ lật đặt trườn vào trong hang, đột nhiên bình một cái, trán đã va vào đá, mắt nổ đom đóm. Y biết rằng Chu Trường Linh lúc này đã trở mặt, bao nhiêu thủ đoạn hung ác tàn độc đều có thể làm, trong cơn hoảng hốt, cứ cố chui vào trong động. Thế nhưng chui vào trong cái hang tối thui này cũng là hãm vào tuyệt địa, không sao thoát được độc thủ đối phương, nhưng không còn kế nào khác. Cũng may là cái hang này càng lúc càng hẹp, bò được độ mười trượng thì y còn lọt nhưng Chu Trường Linh thì không sao tiến thêm được nữa.

Trương Vô Kỵ lại trườn vào thêm vài trượng nữa, bỗng thấy đằng trước có ánh sáng, trong lòng mừng quá, cả tay lẫn chân cùng xoắn cho nhanh. Chu Trường Linh vừa tức giận, vừa gấp rút, kêu lên:

- Thôi ta không hại người đâu, đừng chạy nữa.

Thế nhưng Trương Vô Kỵ nào có để ý gì đến y.

Chu Trường Linh vận nội lực, giơ tay đánh mạnh vào vách núi. Đá núi cứng rắn dị thường, một chưởng đánh vào, chấn động đau nhói lòng bàn tay, còn vách đá không bị suy suyển chút nào. Y mò cây đoản đao, định đào rộng hang núi ra, nhưng chỉ được mấy nhát, nghe cách một tiếng, con dao găm bằng đồng xanh gãy làm đôi. Chu Trường Linh nổi cơn thịnh nộ, vận kinh vào hai vai, len về phía trước, thân hình quả nhiên tiến thêm được một thước nữa. Thế nhưng muốn vào thêm thì không sao được, đá núi cứng rắn ép vào ngực và lưng, dường như không thở nổi.

Y thấy tức ngực đành phải lùi lại, không ngờ thân thể đã bị kẹt trong khe đá, tiến lên đã không xong, mà lui lại cũng không được. Y hờn phi phách tẩn, dùng hết sức bình sinh, hai vai hẩy mạnh vào vách núi, thân hình mới lui lại được một thước, cảm thấy ngực nhức nhối, hóa ra đã gãy mất một chiếc xương sườn.

-----oOo-----